



1968-1998 HUE MASSACRE

30 NĂM CUỘC THẨM SÁT MẬU THÂN

5/16/5

A personal note...

Thích Sinh,

Bữa sớm xếp xếp lại từ sách đã có hai
brochures nói về cuộc chiến ở Miền Nam và
cuộc Ho Chi Minh & Vietnamese Communists
Crimes exposed nên giờ tôi nh xem lâu tài
liệu. Ngoài ra em cũng cắt viết bài báo về
"hi chia tiền và mả đất đai của xác chết", ông
rồi VN muốn xóa đi tích tàn sát Miền Nam
1968 tại Huế, tại những tài liệu gần ai và
lưu mẫu, chúng không ngừng bày ra từ đó
để cùng nhau chia nhau quyền lợi và một
mặt khác còn xóa đi những di tích nơi có
các bùa cầu thủ tôi rất ngạc nhiên!

Tôi rất thất vọng đến đến nơi không
hình ảnh này được lấy từ các tài liệu
do dân tộc!

bên này lịch sử Miền Nam.

Chinong Lu

Chuyến thăm Ottawa và tượng đài “Mẹ bồng con vượt biển”

Lần đầu tiên đến Canada, đúng vào những ngày mùa Xuân đang khởi sắc. Với cái se lạnh của mùa đông còn sót lại, hòa cùng ánh nắng rực rỡ của một sáng mùa xuân, tạo cho chúng tôi sự náo nức để lái xe từ Montreal xuống thủ đô Ottawa, thăm tượng đài kỷ niệm “Mẹ bồng con vượt biển”, sáng tác của một điêu khắc gia người Việt Nam.

Lông lộng giữa trời là hình tượng một bà Mẹ miền Nam với áo bà ba ướt đầm gió sương, bồng con trên tay hốt hải chạy, chạy như có cả một đoàn quân hỗn loạn đuổi sau lưng. Sự chuyển sống nhịp nhàng của đôi chân rắn chắc cùng với sức gió bay tung trên mái tóc và với đứa con được bồng rất vững vàng trên tay... Tất cả, tác giả đã diễn đạt ra được hình ảnh một bà Mẹ can đảm, tự tin và đầy sức sống.

Đặc biệt nhất là gương mặt với ánh mắt hoảng hốt nhưng không thất thần, hài hòa cùng bờ môi như đang diễn đạt tất cả sự kinh hoàng, và tóc bay tả tơi trong gió... đã tạo cho chúng tôi sự xúc động mãnh liệt. Đã có biết bao nhiêu thơ và nhạc minh họa về hình ảnh và tấm lòng cao cả, đẹp ngời của những bà Mẹ, những bà Mẹ nhọc nhằn và đầy nước mắt trong chiến tranh, một cuộc chiến như không bao giờ tàn, để rồi lại khổ đau, lại tất bật, không kể gì đến mạng sống mình, chơi với đất dúi con đi tìm Tự Do.

Ngày mẹ tôi vác tôi trên vai, cùng với những giỏ, những xách, lôi thôi lếch thếch dọc theo quốc lộ 13

chạy về Sài Gòn, chắc tôi cũng bằng tuổi với đứa bé trong tượng đây. Và rồi vài năm sau, bằng sự cố gắng và hy sinh của mẹ, chúng tôi đã vượt thoát được tới bến bờ tự do.

Bây giờ, những đứa trẻ ở tuổi tôi, ở tuổi đứa bé trong bức tượng khi theo mẹ ra đi cũng đều thành công trong một xã hội mới. Tôi hiểu rằng, để được hai chữ Tự Do, mẹ tôi, mẹ của đứa bé và rất nhiều bà mẹ đã phải trả bằng mọi giá...

Dưới chân tượng đài là những vòng hoa mà tôi đoán là của những người đến thăm mang tới. Tiếc rằng, tôi đã quên không nghĩ tới việc đặt một bó hoa trước tượng đài. Bởi nó mang ý nghĩa của lòng tưởng niệm đến những người đã ra đi nhưng chẳng bao giờ tới, những người đã để xác lại trên biển đông và muôn phương

Tuy không có những tràng hoa sắc màu rực rỡ như bao người mang tới đặt trước tượng đài, nhưng sâu xa trong tôi là sự biết ơn đối với cộng đồng Người Việt Canada và điêu khắc gia Phạm Thế Trung, tác phẩm của ông đã gợi cho chúng tôi nhớ lại tấm gương đầy hùng tráng của những người Mẹ Việt Nam, những hình ảnh và nếu không có một biểu tượng nào để giữ lại, thì với nhịp sống tất bật và đầy lao xao nơi quê người, mọi thứ, mọi điều đều sẽ bị quên lãng...

NGUYỄN KHAI THƯ

University of Berkeley CA.



trong phút mặc niệm có chiếu nhiều hình ảnh về mộ bia của các anh hùng tử sĩ ở Nghĩa trang Quân đội Biên hòa, khiến cho nhiều người cảm động.

Tiếp đến bà Lê Nguyên Vỹ, quả phụ của Tướng Lê Nguyên Vỹ, Tư lệnh Sư đoàn 5 Bộ Binh đã tự sát sau khi biết tin Chính phủ VNCH đã ra lệnh buông súng, không tác chiến nữa, đã được tuyên dương tại buổi Hội ngộ 30 Năm này.

Ban Tổ chức cũng tuyên dương ông Robert Funseth, cựu Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã nỗ lực thương thuyết với chính quyền CSVN trả tự do cho những tù nhân chính trị và cho họ cùng gia đình được đi định cư tại nước ngoài. Cô Thanh Ngọc, con gái và cũng là cháu ngoại của hai cựu tù nhân cải tạo đã đọc một bức thư cảm tạ và trao cho ông Funseth bằng ghi nhận sự tận tình giúp đỡ của ông để hàng trăm ngàn tù nhân cải tạo và gia đình họ được đi định cư ở hải ngoại.

Sau đó ông Nguyễn Hữu Luyện đã đại diện những gia đình tù nhân cải tạo trao tặng bà Khúc Minh Thơ một bó hoa để tỏ lòng biết ơn bà và các chị em trong Hội đã giúp đỡ hàng ngàn gia đình tù nhân được đoàn tụ.

hang ven Saigon National Bank đặt trụ sở tại 15605 Brookshurst St., gồm có một nhóm chuyên viên thông thạo Việt ngữ, Anh ngữ và Tây ban nha ngữ.

Cuối tháng 3, 2005 vừa rồi ngân hàng *Saigon National Bank* đã mở một chiến dịch nhằm tạo ra một ngân quỹ từ 13 tới 15 triệu mỹ kim với giá 10 mỹ kim một cổ phần. Ông Nguyễn Kiêm, Chủ tịch Ngân hàng cho biết là ông hy vọng sẽ có được số ngân quỹ nói trên vào cuối tháng Tư này để có thể khai trương vào mùa hè năm nay.

Công ty bán lẻ Wal Mart khởi sự quảng cáo bằng Hoa ngữ và Việt ngữ tại California và Houston

Theo bản tin do nhật báo *The Register* loan báo vào ngày 31 tháng 3, 2005 thì kể từ ngày 1 tháng 4, 2005 công ty bán lẻ lớn nhất tại Hoa Kỳ là Wal Mart sẽ khởi sự quảng cáo qua các đài Phát thanh, qua Vô tuyến truyền hình và trên báo chí bằng Hoa ngữ và Việt ngữ tại Quận Cam, Los Angeles, San Diego, San Francisco và Houston nhằm gây được ảnh hưởng lớn trong các Cộng đồng người Hoa và người Việt tại các địa điểm nói trên. Ông Nita Song, Chủ tịch Công ty Quảng cáo IW Group Inc cho biết là những người Mỹ gốc Á Châu ở Hoa Kỳ có một lợi tức trung bình khá cao và mãi lực kết hợp của họ vượt quá 360 tỷ mỹ kim.

Công ty Wal Mart cũng đang phát triển nhanh tại Á Châu. Công ty có một quyền lợi lớn trong công ty bán lẻ Selyn ở Nhật bản và đang điều hành 44 tiệm Wal Mart tại Trung Hoa. Vào năm 2004 số tiền thu được

bình phong, núi cao chừng 100 m cách Huế vào khoảng hơn 3 km trông giống như một hình thang cân đối, núi có trồng nhiều thông im mát, sau năm 1975 vì sự nghèo đói thiếu ăn nên có một số dân chúng đã chặt những cây thông đó đem bán để làm củi, ngày nay chúng trồng thêm bạc hà. Núi Ngự Bình có từng bậc cấp để lên xuống. Chung quanh núi Ngự Bình mờ mịt được chôn dày đặc đến nỗi sau năm 1975 không còn chỗ nào để chôn thêm được. Núi Ngự Bình nằm phía Nam lấy sông Hương làm ranh giới, bên trái sông Hương gọi là tả ngạn, có Thành Nội là nơi các vua chúa triều Nguyễn đóng đô trước kia, và bên phải sông Hương gọi là hữu ngạn, xung quanh Ngự Bình gồm có đàn Nam Giao, Ba Tần, Ba Đồn, chùa Trà Am, xóm Hành, v.v... Đặc biệt có một chỗ đất rộng rãi gọi là Ba Tần, trên đó đã chôn hàng ngàn ngôi mộ đã bị Việt Cộng tàn sát trong dịp Tết Mậu Thân 1968. Nghĩa trang Ba Tần này nằm giữa đàn Nam Giao và núi Ngự Bình.

Vào triều đại vua Gia Long, đã ban hành sắc lệnh cho toàn thể dân chúng Huế biết là họ được chôn cất thân nhân của họ xung quanh núi Ngự Bình và các khu vực lân cận như Trà Am, Nghĩa Hành, xóm Hành lên tới dòng Chúa Cứu Thế Bến Ngự và bao quanh phía Tây của quận Hương Thủy có tới hàng vạn ngôi mộ trải qua trên hàng trăm năm.

An chia trên mồ mả đất đai của xác chết, Cộng sản Việt Nam muốn xóa đi di tích thảm sát Mậu Thân 1968 tại Huế

Nhắc đến Huế không thể không nói đến núi Ngự Bình, một bình phong chắn trước kinh thành Huế.

*Núi Ngự Bình trước tròn sau méo,
Sông An Cựu nắng đục mưa trong.*

Núi Ngự Bình được gọi như thế vì án ngữ phía Nam Kinh Thành như một bức

Bất ngờ vào khoảng tháng 6 năm 2004, toàn dân chúng Huế kinh hoàng lo sợ bởi một lũ người ăn chia tiền của trên xác chết của hàng vạn người đã chôn xung quanh khu vực núi Ngự Bình. Một nghị quyết của Đảng và Nhà Nước ban hành bắt buộc dân chúng phải dời hết mồ mả xung quanh Ngự Bình kể cả các khu vực xa gần bao gồm các nghĩa trang, ngoại trừ mồ mả cha ông của tên Nguyễn Khoa Diễm đang là

(Xem tiếp trang 90)

TIN TỨC

Triển lãm Bảo tàng Ty nạn và Đêm Hội ngộ các cựu Quân nhân Bộ Tổng tham mưu

Một cuộc triển lãm Bảo tàng Ty nạn đã được tổ chức trong hai ngày 2 và 3 tháng 4, 2005 tại nhà hàng Saigon House ở Falls Church, Virginia.

Có 30 tác phẩm và di vật được trưng bày trong số 300 di sản thuộc dự án Bảo tàng viện Thuyền nhân và Việt Nam Cộng hòa đang được tiến hành và sẽ được hoàn tất trong 5 năm tại công viên lịch sử Kelly Park thuộc thành phố San Jose, tiểu bang California.

Cựu Đại tá Vũ Văn Lộc hiện là Giám đốc Chương trình Định cư người Ty nạn ở San Jose cho biết Bảo tàng Viện sẽ trưng bày nhiều tác phẩm, tài liệu và di vật của hai nền Cộng Hòa Việt Nam từ Hiệp định Genève 1954 tới Hiệp định Ba Lê 1973 và cuộc Di tản 30 tháng 4, 1975 dẫn tới các chuyến vượt biển từ năm 1975 tới năm 1995 với nhiều hình ảnh về tù Cải tạo, Kinh tế mới, Thuyền nhân, các Trại Ty nạn ở Đông nam Á và sự xây dựng cuộc sống mới ở Hoa Kỳ và ở nhiều quốc gia trên thế giới trong 30 năm qua.

Tới chiều Chủ nhật 3 tháng 4, 2005 lại có "Đêm Hội ngộ Sau 30 Năm" của các cựu quân nhân trại Trần hưng đạo Bộ Tổng tham mưu cũng được tổ chức tại nhà hàng Saigon House. Phần lớn những người được mời tham dự đêm Hội ngộ này là những quân nhân cao cấp thuộc Bộ Tổng tham mưu QLVNCH trước đây, không phân biệt quân binh chủng. Có khoảng 300 người tham dự. Trong lúc Quốc ca trở lên thì trên màn ảnh có chiếu nhiều hình ảnh về người Việt trên đường ty nạn và

Tiếp theo là buổi dạ tiệc kèm theo những ca khúc và trình chiếu những đoạn phim lịch sử.

Đêm Hội ngộ 30 Năm kết thúc vào lúc 10 giờ đêm.

Ngân hàng đầu tiên ở Hoa Kỳ do người Việt làm chủ

Hai Ngân hàng đầu tiên do người Việt làm chủ ở Hoa Kỳ sẽ khai trương vào mùa hè năm nay. Ngân hàng thứ nhất mang tên *First Vietnamese American Bank* đặt trụ sở tại 8990 Westminister

TIN TỨC NGƯỜI VIỆT

(Tiếp theo trang 34)

ủy viên Bộ Chính Trị Cộng Sản Việt Nam. Chúng ăn chia và sắp đặt rất khoa học, từ địa phương đến Trung ương mà người dân thấp cổ bé miệng không thể kêu ca vào đâu để được yên mồ, yên mả, mà họ đã chôn cách đây hàng trăm năm.

Chúng viện dẫn một cách ngu xuẩn là bên cạnh núi Ngự Bình cách khoảng 15m là núi Bán, một hòn núi nhỏ, nằm thoải thoải chạy dọc theo đường lộ dài vào khoảng 30m, mà trước đó dân chúng Thừa Thiên Huế vẫn thường chôn cất thân nhân của họ trên đó. Không biết thật giả ra làm sao mà năm vừa qua 2004 chính quyền tỉnh Thừa Thiên và thành phố Huế báo cho dân chúng biết hiện ở núi Bán có một ngôi mộ của bà chị ruột của Hồ Chí Minh an táng trên đó, để rồi từ đó bắt dân chúng phải dời mộ gấp, kể cả những khu vực xung quanh núi Ngự Bình ước tính chu vi cũng vài chục cây số vuông và có cả chục ngàn ngôi mộ. Người dân Huế đồn rằng vì muốn kiếm ăn để chia chác nhau, nên chính quyền địa phương lẫn Trung ương Đảng mới nghĩ cách là san bằng mồ mả của dân để xây dựng nhà cửa cho bọn chúng và chia ra từng lô đất để bán cho dân chúng mở tiệm bán đồ ăn uống. Chúng còn ngụy biện là để sửa sang lại mồ mả của chị ruột Hồ Chí Minh và xây dựng tượng vua Quang Trung làm nơi du lịch.

Nhưng thực chất âm mưu của bọn chúng đã bị lộ trần, bởi cách đó độ 300m giữa núi Ngự Bình và đàn Nam Giao (nơi mà các vua chúa trước kia hay lên cúng tế

hàng năm) là nghĩa trang của dân chúng Huế đã bị Việt Cộng giết trong dịp Tết Mậu Thân và đã chôn ở đó vài ngàn người. Chỗ đó dân Huế gọi là Ba Tẩn, rộng trên vài chục hecta (mẫu) nhấp nhô hàng ngàn ngôi mộ là nạn nhân của chiến cuộc Mậu Thân, ở giữa có đài bia kỷ niệm sừng sững, hai bên là đài thờ vọng, một bên là Phật giáo, một bên là Công giáo, xây trên mặt bằng của ngôi mộ chung với lời ghi: "Kỷ niệm đồng bào Thừa Thiên Huế bị Việt cộng giết trong dịp Tết Mậu Thân 1968". Bọn chúng thật thâm độc mới nghĩ ra là vừa có đất để bán chia chác nhau tiền bạc, vừa xóa đi được vết tích ô nhục trong Tết Mậu Thân mà cả thế giới đều biết và cũng để đưa dân chúng Huế đi vào lãng quên khi tàn tích giết người của bọn chúng đã bị xóa.

Viết bài này cũng để loan báo cho những gia đình người Việt ở khắp thế giới biết nếu ai đó có chôn cất mồ mả của những người thân quyến xung quanh núi Ngự Bình, Trà Am, Nghĩa Hành, v.v... lo về mà dời đi nếu không sẽ bị chúng ủi hết.

HƯỚNG BÌNH

**Độc Văn Nghệ
Tiền Phong
quí bạn có những
tin tức cần thiết,
đúng đắn, phù hợp
với
lập trường chống
Cộng dứt khoát
của đồng bào VN
tị nạn cộng sản
ở hải ngoại**

Tet Sau Ton Ten i,

qoi tang Li Hong Chi -

Abel

Foreword

Thirty years ago, an important event happened in Vietnam, the upheaval is referred to by world media as "The Tet offensive". However, to many Vietnamese families, Tet Mau Than celebration was a celebration in mourning as thousands of their relatives were massacred in the history-rich city of Vietnam: Hue's ancient city.

To the world media "The Tet offensive" was only a fighting incident in a long continuous war. The casualties from both sides were tabulated, and more details were released, and later were overwhelmed by more non-interrupting news of the war.... However, to the Vietnamese, the Hue massacre was, unequivocally, not considered as a normal casualty of war.

Humanity had suffered tens of millions of losses of lives during the Second World War. Why did the free world pay particular attention to the victims of the Holocaust? Because these victims are not the accidents of the Second World War. They are victims of a premeditated system equipped with careful researches and sophisticated disposing instruments. These murderers are the evildoers of the human race. The International War Crime Tribunal of Nuremberg did not just condemn the acts as just War Crimes but also as the Crime against Humanity. The first few days of 1968, the city of Hue was a bloody battlefield which spanned 26 days. The impartial ammunitions did not stop at the soldiers only... But the impartial ammunitions could not explain the death of thousands that were herded outside of the city to be clubbed to death and buried alive in mass graves. These helpless victims were not the victims of war but was rather victims of a series of cold-blooded murders.

Who was responsible for this massacre and who are the executioners?

The Communist government of Vietnam, where their members are directly involved in this killing or witnessed the massacre, have the responsibility in answering these questions; not just to the families of the victims but also to the whole Vietnamese people and the World Court.

The documents and photographs included in this publication are a small collection of recorded facts cited from well known reporters, historians and scholars. The purpose of this publication is to relay to later generations a few details of the wounds the Vietnamese people have had to live with and to remind all generations their duties as knowledgeable and conscientious people who should bring justice forward.

"The Tết Offensive" hay cuộc thảm sát Mậu Thân

Cách đây 30 năm, một biến cố quan trọng đã xảy ra tại Việt Nam, biến cố này thường được báo chí thế giới gọi là "The Tết Offensive". Nhưng, đối với vô số gia đình người Việt, Tết Mậu Thân năm đó là một cái Tết trong tang tóc, vì đã có hàng ngàn thân nhân của họ là nạn nhân của một cuộc thảm sát tập thể gắn liền với một thành phố lịch sử của Việt Nam: Thành Phố Huế.

Đối với báo chí thế giới, "The Tết Offensive" chỉ là một trận đánh trong một chiến trận kéo dài. Người ta đã tổng kết tổn thất của hai bên, rồi những chi tiết, những con số đó dần dà bị che lấp bởi những tin tức mới hơn của chiến tranh....

Nhưng đối với người Việt Nam, cuộc thảm sát trong dịp Tết Mậu Thân không thể được coi như một loại tổn thất thông thường do hậu quả của chiến tranh.

Nhân loại đã từng có hàng chục triệu nạn nhân trong Thế Chiến thứ hai, nhưng tại sao thế giới văn minh của chúng ta lại đặc biệt xót xa cho những nạn nhân của Holocaust? Là vì họ không phải chỉ là những người bị rủi ro trong chiến tranh, họ là nạn nhân của một cuộc tàn sát có tính toán của một guồng máy giết người. Bọn mưu sát này là những tội đồ của nhân loại, Tòa Án Nuremberg đã kết tội chúng không phải chỉ là tội phạm đối với Hòa Bình, mà còn là cả tội phạm trong Chiến Tranh.

Vào những ngày đầu của năm 1968, Thành phố Huế đã là bãi chiến trường trong 26 ngày. Bom đạn vô tình, làm sao tránh khỏi tổn thất trong đám dân vô tội....

Nhưng bom đạn vô tình không thể giải thích được cái chết của hàng trăm, hàng ngàn người bị lừa ra ngoài thành phố, bị đập chết hay chôn sống trong những mồ tập thể.... Những người xấu số này không phải là nạn nhân của chiến tranh, họ là nạn nhân của một cuộc mưu sát.

Những ai có phần trách nhiệm trong các cuộc tàn sát này, những kẻ nào đã ra lệnh và những kẻ nào đã thi hành?

Nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam hiện nay, trong đó nhiều người đã tham dự hoặc là nhân chứng trong cuộc thảm sát Mậu Thân, có nhiệm vụ trả lời những câu hỏi này, không phải chỉ cho những gia đình có thân nhân bị thiệt mạng, mà là cho cả dân tộc Việt Nam và cho công lý của nhân loại.

Những trang tài liệu và hình ảnh trong ấn bản này chỉ là một phần rất nhỏ những gì đã được biết, và được viết về vụ thảm sát Mậu Thân. Ấn bản này có mục đích trao gửi lại cho những thế hệ trẻ một số chi tiết về một vết thương của dân tộc Việt Nam, và nhắc nhở với mọi thế hệ là bốn phận của những người có tri thức và lương tâm là phải làm sao công lý được sáng tỏ.

Table of contents

Foreword	1
Introduction	5
Mau Than Revisited... ..	7
by Dr. Tran Xuan Ninh	
Section 1	
Massacre at Hue	15
Excerpt from Douglas Pike, "The VC Strategy of Terror"	
Map of mass graves	20
Section 2	
Article from Time Magazine	35
(April 5, 1968)	
Excerpt from Stanley Karnow.....	37
"Vietnam a History"	
Excerpt from	38
"The Vietnam Experience"	
published by Boston Publising Company	
Excerpt from Keith William Nolan	38
"Battle for Hue"	
Conclusion	39

Mục lục

"The Têt Offensive"	2
hay cuộc thảm sát Mậu Thân	
Lời giới thiệu	4
Nhìn lại trận Tổng công kích	6
Tết Mậu Thân 1968	
Bác sĩ Trần Xuân Ninh	
Chiến dịch Tết Mậu Thân của Việt cộng	12
trích từ "The Vietcong Strategy of Terror"	
của Douglas Pike	
Cuộc tàn sát đầy hiệu quả	30
báo Time ngày 5 tháng tư 1968	
Bài trích từ "Betrayal in Vietnam"	32
của Louis Fanning	
Bài trích từ "Vietnam a History"	32
của Stanley Karnow	
Bài trích từ	34
"The Vietnam Experience 1968"	
Bài trích từ "Battle for Hue"	34
Thay Lời Kết	40



Tài liệu này do Cơ Sở Mật Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam địa phương thực hiện

This booklet is published by your local NUFRONLIV Chapter

Lời giới thiệu

Tài liệu viết về vụ thảm sát Tết Mậu Thân tương đối có nhiều về phía Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ, nhưng về phía chính quyền Cộng Sản Hà Nội thì phần lớn chỉ là những bài có tính cách tuyên truyền, không nói lên được sự thực.... Đúng hơn, tài liệu về phía Việt cộng thường có dụng tâm trình bày biến cố Mậu Thân tại Huế như một cuộc "nổi dậy" chống lại chính quyền VNCH của người dân, và khóa lấp, che dấu các cuộc tàn sát tập thể có chủ đích cũng như các thủ phạm của tội ác này.

Qua quyển hồi ký "Chiến Thắng Mậu Thân" của Lê Minh, xuất bản tại Việt Nam cách đây 10 năm, người ta càng thấy rõ thấy sự lọc lừa cố hữu của Việt Cộng. Lê Minh mang quân hàm Đại Tá, và là một trong bốn cán bộ cao cấp trách nhiệm vụ tấn công tại Huế. Trong trận đánh này, chỉ huy tổng quát là tướng Trần Văn Quang, chính ủy chiến trường là Lê Chuông, trách nhiệm về điều quân là tướng Nam Long và Lê Minh.

Đoạn dưới đây, trích từ cuốn "Chiến Thắng Mậu Thân" cho thấy, cuộc tấn công Tết Mậu Thân đã được các cấp bộ cao nhất tại Bắc Bộ Phủ chuẩn bị từ trước; để tấn công Huế vào một thời điểm mà chính họ đã đồng ý hưu chiến để dân chúng được hưởng yên bình trong dịp Tết.

"Công tác chuẩn bị chiến trường đang tiếp tục triển khai thì vào tháng 2/67, Trung ương điện vào gọi một trong ba đồng chí (anh Trần Văn Quan, anh Lê Chuông, hoặc tôi) ra nhận chỉ thị. Anh Chuông đi. Nghĩ rằng đây là chỉ thị của trung ương về việc chiếm Huế trong 5 ngày (theo kế hoạch của khu ủy), nên tôi ở nhà tiếp tục theo hướng cũ của mình. Một tháng sau anh Chuông vào, mới biết đây là chỉ thị "Tấn công Nổi dậy" ở Huế hợp đồng với toàn miền Nam. Thời gian được thông báo là "trong dịp Tết". Như vậy là phải đánh dài ngày, tình hình đã khác hẳn rồi, mọi việc phải chu đáo theo một cách khác".

Sau này, theo những tài liệu chính thức, người ta biết được Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản VN tại Hà Nội đã lấy quyết định cho cuộc tấn công Tết Mậu Thân, vào tháng 7 năm 1967.

Ở một đoạn khác trong hồi ký của Lê Minh, được trích dẫn dưới đây đã xác nhận những sắp xếp thành lập chính quyền bù nhìn tại Huế do họ lập ra, và do cán bộ của họ điều động.

"Lập chính quyền toàn tỉnh Thừa Thiên và thành phố Huế; từ đó thành lập Liên Minh các Lực lượng Dân tộc Dân chủ và Hòa bình thành phố Huế. Lúc này đã có kế hoạch mời ra khu các vị như Giáo sư Lê Văn Hảo, hoà thượng Thích Đôn Hậu, bà Nguyễn Đình Chi, và vài nhân vật tên tuổi khác ở Huế"

Bên cạnh đó, những tài liệu tối mật của Việt Cộng về việc thực hiện chiến dịch Tết Mậu Thân, như tài liệu của tỉnh ủy Bình-Trị-Thiên ngày 1-10-1967 (phóng ảnh trong tài liệu này), ngoài hướng dẫn về các phương án hành động, còn chỉ thị các toán hành quyết, bằng đủ mọi cách phải giết cho bằng được các "thành phần phản động".

Sự kiện này đã phủ nhận những luận điệu khóa lấp cho rằng những nạn nhân bị sát hại ở Huế chỉ là do hành động tư thù cá nhân...

Tóm lại, những tiết lộ của Lê Minh và từ một số tài liệu chính thức của Việt Cộng đã cho thấy còn nhiều nhân vật trong chính quyền Cộng Sản Việt Nam ngày nay phải trả lời về những vụ tàn sát trong Tết Mậu Thân, và những tội phạm chiến tranh trong biến cố này phải được xét xử trước công lý.

Introduction

Information sources concerning the Tet Mau Than are ample to find from the American and South Vietnamese side. However, most materials coming from Hanoi are carefully prepared propaganda which does not reflect the truth. In fact, Vietcong intentionally present the Mau Than event as a civilian “uprising” to oppose the government of South Vietnam. More over, they bluntly deny the massacres and skilfully conceal the names of the perpetrators.

From the memoirs “Victory at Mau Than” (Chien Thang Mau than) by Le Minh printed in Vietnam 10 years ago, it clearly illustrates the chronically deceitful image of Vietcong. Colonel Le Minh was one of the four top officers in charge of the attack of Hue. The commander in chief was General Tran Van Quang, Le Chuong was Political Commissar and General Nam Long and Le Minh were field commanders. An excerpt from “Victory at Mau Than”, in the next paragraph, shows that the circle of power in Hanoi had carefully plotted out their offensive plan in Mau Than; to attack Hue immediately after the truce agreement that they had signed.

“The preparation tasks for the battle fields are going well until February 67, Headquarters called upon one of us three (Mr. Tran Van Quang, Mr. Le Chuong or myself) to go North to receive the order. Mr Chuong went. I thought the order would include the instruction to overtake Hue in 5 days (as planned by the “Zone Party Committee”), I therefore carry on with what had been planned. A month later Mr. Chuong returns and informs that the new order is to attack Hue simultaneously with the general uprising in whole South Vietnam. The timing was “around Tet”. This infers that the attack will be for many days, everything has changed completely, things will have to be planned carefully and differently.”

Considering later official documents, it was July 1967 that the Communist Politburo in Hanoi started to plan for the Mau Than offensive.

Another passage of Le Minh’s memoirs shows their plan to set-up a puppet government in Hue that consists of their cadres.

“To set up government in the whole province of Thua Thien and Hue city; from there we form the People’s Democratic and Peace Alliance in Hue. At the moment, there is plan to invite Professor Le Van Hao, Venerable Thich Don Hau and Mrs. Nguyen Dinh Chi and a few other well-known people in Hue.”

In addition, Vietcong’s top secret documents, were later seized, contradict with Hanoi’s alibis. The findings include layout plans for the Tet offensive such as a document prepared by the “Province Party Committee” Binh Tri Thien dated October 1, 1967 (photograph of documents included in pages 21 and 36). Apart from plans to attack, order-documents to assassinate were also found, and by all means kill all “reactionaries groups”. These facts reject the cover up themes and reasoning by Vietcong that the victims massacred at Hue were only to settle personal vendettas.

In short, the revelation from Le Minh’s memoirs and official Vietcong’s documents exhibits the fact that many members of the Communist government in Vietnam owe it to the people the answers to the killings in Tet Mau Than and these war criminals must be brought forward to justice.

Nhìn lại trận Tổng công kích Tết Mậu Thân 1968

Bác Sĩ Trần Xuân Ninh

Tết Mậu Dần 1998 là đúng 30 năm sau Tết Mậu Thân. Biến cố Mậu thân là một khúc quanh quan trọng trong cuộc chiến Việt Nam, dẫn đến sự sụp đổ của Việt Nam Cộng Hoà. Đứng về mặt chiến thuật, cuộc tổng công kích này đã thất bại. VC đã không tạo được tổng nổi dậy chiếm chính quyền như tuyên truyền với cán binh khi ném họ vào chiến trường. Gần như toàn bộ lực lượng đưa vào cuộc tổng công kích đã bị tiêu diệt và tất cả những nhóm VC nằm vùng đã lộ diện. Dương Quỳnh Hoa, Đỗ trung Hiếu, Nguyễn đắc Xuân, Hoàng phủ Ngọc Tường, Tôn Thất Lập vân vân... đã phải bỏ chạy theo đám tàn quân CS. Những cơ sở còn sót lại đã bị chiến dịch Phụng Hoàng sau đó phá hủy, khiến cho VC khi chiếm được miền Nam năm 1975 đã không có những cán bộ hạ tầng hỗ trợ trong kế hoạch tiếp thu, ngoài một số cá nhân lẻ tẻ và những bọn *ba mươi* (tức là những kẻ a dua tưởng bỏ chạy theo thời thế tung hô VC). Nhưng đứng về mặt chiến lược, cuộc tổng công kích này là một chiến thắng cho CSVN. Nhờ cuộc tấn công Tết Mậu thân mà phong trào phản chiến từ đám ba kẻ đứng đầu đường phát truyền đơn chống chiến tranh Việt Nam không ai để ý đã phát triển mạnh mẽ, có ảnh hưởng đến chính sách Mỹ tại Việt Nam. Nó đã tạo ra ấn tượng là Việt Nam Cộng Hòa và Mỹ không ở thế chủ động, không tiên đoán được cuộc tấn công. Với trận Tết Mậu thân và nhắc đi nhắc lại hàng ngày số người Mỹ thương vong, mất tích cũng như số tiền tiêu hàng tỷ đô la, phe phản chiến và truyền thông Mỹ đã gieo được vào đầu quần chúng Mỹ rằng cuộc chiến VN là vô nghĩa, chỉ gây chết chóc và tàn phá cho dân thường. Trần ngập giới trẻ Mỹ ở tuổi quân dịch là khẩu hiệu hippy "làm tình đừng đánh nhau" (make love not war). Xâm chiếm xã hội Mỹ dần dần là ý nghĩ Mỹ đang sa lầy trong cuộc chiến mà chỉ còn một lối thoát là rút ra bằng mọi cách. Phạm Văn Đồng vì thế đã có thể nhơn nhơn tuyên bố rằng cuộc chiến Việt Nam đã thắng trên đường phố Hoa Thịnh Đốn (Washington).

Sự can thiệp của Mỹ vào Việt Nam bắt đầu là với lý do cao đẹp giúp người Việt Nam chống độc tài Cộng sản, bảo vệ thế giới tự do, đã bị làm biến dạng như trên đã nói, thành vô nghĩa, nếu không muốn nói là một cuộc xâm lăng. Sự thực là gì? **Chính sách của Hồ chí Minh thiết lập chuyên chính vô sản tại Việt Nam đã gây nên cuộc đấu tranh chống độc tài đảng trị từ trước khi và trong thời kháng chiến chống Pháp; cuộc chiến tranh Việt Nam do Hà Nội**

chính thức bắt đầu năm 1960 với chiêu bài giải phóng miền Nam nhưng bản chất là để bành trướng chủ nghĩa Cộng sản. Cho tới nay, người dân Việt Nam vẫn còn đang bị kìm kẹp bởi chế độ Cộng sản, nhân quyền bị chà đạp thô bạo. Cho nên, hiện đang tiếp diễn cuộc đấu tranh của người Việt Nam chống độc tài đảng trị để có cuộc sống đáng sống, để đất nước Việt Nam có thể phát triển, thoát khỏi nghèo đói lạc hậu. Nghĩa là tự do dân chủ, và nhân quyền được tôn trọng trên đất nước.

Cuộc tổng công kích Mậu thân, do đó cần phải nhìn lại để rút kinh nghiệm cho lứa tuổi dưới 35, chiếm nửa số dân, không biết gì về Mậu Thân ngoài những tài liệu thiên lệch của Mỹ cũng như Cộng sản.

Lục lại những tin tức Mậu Thân loan đi trên truyền thông Mỹ - và thế giới - xuất hiện nhiều nhất là bức hình chụp tướng Nguyễn ngọc Loan bắn tên VC, là tin tức tòa đại sứ Mỹ tại Sài Gòn bị tấn công và thành nội Huế bị VC chiếm cả tháng trời mới giành lại được. Người ta khó tìm thấy chi tiết loan đi muộn màng sau cuộc chiến rằng tên VC bị tướng Loan bắn đã trước đó giết cả nhà một nhân viên cảnh sát dưới quyền tướng Loan. Người ta ít thấy nói đến sự khó khăn ngăn ngừa những cuộc tấn công bằng đặc công như cuộc tấn công vào tòa đại sứ Mỹ. Không ai màng chú trọng đến những hy sinh của một đại đội Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam Cộng Hòa chỉ cần băng ngang một con đường và vài trăm thước để chiếm lại kỳ đài thành nội Huế mà mất 2/3 quân số. Cũng không thấy loan tin cả gia đình trung tá Tuấn, chỉ huy trưởng trường Thiết giáp, bị giết lớn bé 9 người trong bộ chỉ huy thiết giáp ở ngoại ô Saigon, trừ một em nhỏ sống sót với một vết thương lớn trên đầu, hiện nay đã gần 40 tuổi. Và cuộc thảm sát Mậu thân ở Huế: nhiều ngàn người bị đập chết, bị chôn sống và chôn tập thể trước khi tàn quân Cộng sản rút lui, chỉ là một mẩu tin nhỏ bị vùi quên.

Chỉ vài thí dụ điển hình trên đủ cho thấy rằng trong biến cố Mậu thân nói riêng, và trong cuộc chiến Việt Nam nói chung, *truyền thông Mỹ đã áp dụng rộng rãi phương cách loan đi một-nửa-sự-thật để đưa ra những ấn tượng và diễn dịch phục vụ toan tính chính trị giai đoạn.* Nói lên điều này khi nhìn lại Mậu Thân là cần thiết vì nhiều lẽ:

1/ để cho những người nghiên cứu không tự giới hạn vào những nguồn tin này cũng như vào những ý kiến "chuyên viên ngoại quốc" dựa trên những nguồn tin

Mau Than Revisited...

by Dr. Tran, Xuan Ninh

This 1998 Vietnamese New year marks the 30th anniversary of the Viet Cong's Tet Offensive. The Tet Mau Than (First Day of the Year of the Monkey) event was the turning point of the Vietnam War, leading to the fall of South Vietnam.

From the military tactical standpoint, the assault was a complete failure. The prior Vietcong propaganda, widely indoctrinated to its troops, of a "general uprising by people in the South to overtake their government" following the assaulting force never materialized. Almost all North Vietnamese Army (NVA) and Vietcong (VC) units suffered heavy losses. Some were outright eradicated. In addition, the local VC underground agents in the South were forced to drop their cover to link up with the main attacking force. Duong Quynh Hoa, Do Trung Hieu, Nguyen Dac Xuan, Hoang Phu Ngoc Tuong, Ton That Lap, and other Vietcong leaders, consequently, had to move out along with the withdrawn NVA. Their exile in couple with the uprooting of the remaining guerrillas by the Phoenix program rendered the Vietcong unable to compete with its Northern comrades for the control of South Vietnam after its collapse in April 1975. The NVA became the only victor to enjoy the fawning of the so called "April 30 converts" (Ba Mươi Tháng Tư), who collaborate with the winning Communists by turning informants against their neighbours.

From the strategic standpoint, the Tet Offensive, however, was a major success for the Vietnamese communist. Thanks to the prompt media report of the Tet Offensive, the anti-war movement in the United States has grown from a few odd young people standing unheeded at the street corner to massive demonstrations right into the steps of the White House. The Tet Offensive as reported had given the impression that US Armed Forces and its ally, the Republic of Vietnam were incapable of predicting the attack and were losing the war to the omnipresent NVA and Vietcong guerrillas. Besides, news and commentaries on US casualties and expenditure in the billions of dollars as well

as destructive scenes in the fields had made the American people think of the war as futile, wasteful and unjustifiable. The hippy motto "make love not war" became sensible to many. Gradually became pervasive was the opinion that the US was in a quagmire with no other alternative except to cut off at any price. This allowed Pham Van Dong, the war time Prime Minister of North Vietnam, to state defiantly that they had won the war right on the streets of Washington.

The US intervention in Vietnam started as worthy mission of helping protect the people of South Vietnam defend their freedom in this "outpost of the Free World" against the Communist expansion from the North. It was really so, indeed. Ho Chi Minh's efforts to establish a proletariat dictatorship in Vietnam had engendered a movement against this tyranny before and during the war against the French expeditionary Corps. The war of Communist expansion to the South of Vietnam was officially set out by Hanoi in 1960 under the guise of liberating the South by the creation of the Liberation Front of South Vietnam. The media reports of the Tet Offensive, and of the war generally speaking, had transformed the rationale of the US presence in Vietnam. From friends of freedom the GIs became the utensils of a senseless war of invasion, and the Vietnamese Communist expansionists the liberators. As of today, the people in Vietnam are still repressed by the Communist regime, and human rights still grossly trampled upon. No wonder why the strife for a meaningful life (i.e. with freedom, democracy and human rights) still continues.

Therefore, the Tet Offensive experience should be reviewed especially for those younger than 35 who make up more than 50 percent of the population and who know very little about what happened beside the partial informations recorded by the US media and Communist propaganda materials.

Looking back at the news covered on the American media - and world wide - the most talked about events were the picture of General Nguyen Ngoc Loan who shot a

này, mà vô tình rút ra những kết luận sai lạc.

2/ để những người nghiên cứu thấy ra nhu cầu tìm những tài liệu Việt Nam để có toàn bộ dữ kiện lịch sử.

3/ để thấy ra *nhu cầu biên tập trung thực* bằng phối kiểm các dữ kiện từ những nhân chứng sống, tránh cho tài liệu lịch sử bị trống ở phía Việt Nam Cộng Hòa. Không thể tiếp tục đổ tội cho người ngoài thiên lệch về cuộc chiến trong khi chính mình không lên tiếng nói. Cuốn Chiến sử Thủy Quân Lục Chiến quân lực Việt Nam Cộng Hòa là một nỗ lực biên tập đầu tiên trong hướng này.

4/ để nhận rõ bản chất cuộc đấu tranh của dân tộc, nhìn ra bản chất của nhóm lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam, nhìn ra bản chất của mối tương quan ta-bạn-thù, quyền lợi dân tộc-quyền lợi ngoại bang, nhìn ra tính giai đoạn của những can thiệp ngoại quốc với những khẩu hiệu tốt đẹp lừa mị, ngõ hầu có thể chọn phương hướng đấu tranh đúng đắn giải quyết những vấn đề của dân tộc.

5/ nhắc nhở những người đấu tranh luôn luôn cảnh giác về "tính khách quan" của các "nguồn tin ngoại quốc" khi nhận định.

Nhìn lại Mậu Thân, Điều đáng nói nhất qua trận tấn công Mậu thân, là sự lộ rõ tính hung tàn của Cộng sản Việt Nam, và đặc biệt của nhóm lãnh đạo. Chín người trong gia đình trung tá Tuấn, chỉ huy trưởng trường thiết giáp, bị giết trong bộ chỉ huy thiết giáp An Nhơn Gò Vấp, và nhiều trường hợp tương tự khác còn ghi lại trong lòng các chứng nhân còn sống, mấy ngàn người bị bắt tại Huế đã bị đập chết hay chôn sống tập thể... không phải là một phản ứng cá nhân mà là phương cách khủng bố theo chủ trương Mác-Lenin-Stalin dứt khoát trấn áp kẻ thù bằng "bạo lực cách mạng". Phương pháp khủng bố để răn đe này vốn đã biểu hiện ra bằng những hành động bất người mổ ruột, chặt đầu, bỏ rọ trôi sông...mà VC thường làm trong suốt cuộc chiến phá hoại để bành trướng. Cũng chủ trương này đã biểu hiện ra bằng chính sách cải tạo và khủng bố sau 1975 tại miền Nam, coi cả nửa miền Nam là kẻ thù. Chính sự hung tàn chủ nghĩa và cuồng tín này đã gây nên tổn hại vật chất, tinh thần và những hậu quả nặng nề đè nặng lên cả dân tộc tới bây giờ, nhiều lần to lớn hơn sự phá hủy của bom đạn. **Chính sự hung tàn chủ nghĩa này đã khiến sau chiến tranh, và cho tới tận bây giờ, sức lực dân tộc vẫn không thể động viên nổi để đưa đất nước tiến lên. Sự hung tàn này đã được kết tinh lại trong lời Hồ chí Minh khẳng định sẵn sàng đốt cháy cả dãy Trường Sơn để giải phóng miền Nam.**

Thời gian 1979 - 1981 trong một số buổi thuyết trình hội thảo cùng với nhà đấu tranh nhân quyền

Ginetta Sagan, ca sĩ phản chiến phản tình Joan Baez và các phản hội Ân xá Quốc tế tổ giác chính sách cải tạo tập trung bạo ngược của CSVN đối với quân cán chính Việt Nam Cộng hòa. tôi đã được nghe một số bào chữa cho sự bạo ngược này. Những kẻ phản chiến cuồng tín tin ở chủ nghĩa Cộng sản đã nói rằng đó chỉ là những cách đối xử thông thường giữa hai kẻ thù một thắng một bại! Dĩ nhiên, lý luận này chỉ là một phản ứng xù lông tự vệ không lôi kéo được ai, đầu không cần đưa ra những *chứng cứ tàn bạo giữa người Cộng sản với nhau*. Những điều này có thể thấy đầy rẫy trong trận Mậu Thân.

Ít người hỏi tại sao VC mở cuộc tấn công đợt hai vào tháng 5/68 với các tàn dư của những đơn vị đã tham dự trận Tết, yếu ớt chập choạng, và do đó nhanh chóng bị tiêu diệt, không tạo bao nhiêu tiếng vang. Chỉ cần đặt câu hỏi và nhìn một số các dữ kiện trên chiến trường Mậu Thân là bật ra câu trả lời: lãnh đạo VC đã tàn nhẫn dùng đám cán binh của họ như một nắm gạo muối vung vãi trong cuộc cún cò hòn. Một chút xót lại trong tay ném ra cho hết! Vừa khỏi phải lo vấn đề tiếp liệu khó khăn cho đám tàn quân, vừa tránh những tin tức tiêu cực lan rộng khi phải đưa những kẻ sống sót đã nhìn ra sự thực các thành phố miền Nam vào các đơn vị mới lập để thay thế. Vì thế, người ta hiểu tại sao tại những vị trí tử thủ, lính VC bị xích vào các cỗ pháo để chỉ có thể chết tại chỗ cùng khẩu súng, tại sao mỗi bộ đội VC tấn công Sài gòn được phát năm ngàn đồng Việt Nam Cộng Hòa để chi tiêu khi tiếp thu chính quyền mà dân chúng đã nổi dậy chiếm(!): *Vừa cưỡng áp, vừa lừa bịp, vừa đưa vào rọ không lối ra.*

Lãnh đạo Cộng sản Việt Nam từ khi thi hành chính sách đổi mới đã hô hào "quên đi quá khứ". Một số những người Mỹ từng tham chiến tại Việt Nam và nay trở thành chính trị gia cũng kêu gọi "quên đi quá khứ, nhìn về tương lai". Thực sự, quá khứ không kêu gọi quên đi thì cũng không mấy ai nhớ. Những người chết trong Mậu Thân và trong cuộc chiến đã im tiếng, không nhắc ai nhớ mình được. Những người thương tật còn sống ở cả hai miền hiện cũng không có tiếng nói. Nhà cửa, tài sản dù có bị thiệt hại hay không trong Mậu thân và trong cuộc chiến đã sang tay nhiều chủ do chính sách "tiến nhanh tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa" sau 75 và "kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" sau đổi mới. Cho nên *cái quá khứ kêu gọi quên đi là cái quá khứ chọn lựa tùy trường hợp và tùy lúc*. Khẩu hiệu "chống Mỹ cứu nước" thì quên đi, cùng với chỗ dựa muôn đời bền vững Liên xô vĩ đại, vì ngày nay Mỹ đang được toàn đảng CSVN tha thiết đón mời vào Việt Nam. Nhưng thành tích "Đảng" thắng lợi trong cuộc chiến

Vietcong captured in Saigon, as a senseless and unjustifiable atrocity; the news on the American Embassy in Saigon attacked by Vietcong commandos, as the symbol of ineffective and futile US war efforts; and the prolonged fight to regain Hue Citadel from Vietcong's control, as evidence of the ARVN (South Vietnam Armed Forces) flaws. It's hard to find the late revelations that the Vietcong shot by General Loan had massacred the whole family of one of the General's subordinate before he was caught. Nobody talked about the difficulty of preventing suicidal attacks by commandos for political purposes. None reported the sacrifices of a Vietnamese Marine company losing 2/3 of its men in a few hundred yards assault to dislodge a VC commando platoon at the Hue citadel flagpole pedestal. Neither was the execution of Lieutenant Colonel Tuan, commander of the SVN Armour School and nine members of his family in the Armour Camp at Govap near Saigon, except one who survived with a large wound on the head, now in his late thirties. And worst of all, the massacre of Hue, where thousands of unarmed civilians were clubbed to death and/or buried alive, were treated as minor news and practically escaped world public's attention.

The examples above just illustrated the flaws in the world media concerning the coverage of the Tet Offensive and the Vietnam War as a whole. Only half-truths were reported in the intention to serve some short-term political agenda and to fit the view already formed by the general public back home. This fact is mentioned in looking back at the Tet Offensive for the following reasons:

1.- To remind independent researchers that they cannot rely only on lopsided data and/or half-truths as well as on specialists' opinions based on these data.

2.- To point out the necessity of searching for data from South Vietnamese sources in the study of the Vietnam war if objective historical facts are to be attained.

3.- To insist upon the need of compiling facts and informations from living eye-witnesses and accurately editing them. Otherwise the lack of historical data from the Republic of Vietnam will prevent the future

generation from the drawing useful historical lessons. We cannot continue to blame others for their partial view of the war if we remain silent. The publication of the book "History of the Vietnamese Marine Corps of the Republic of Vietnam" was a first effort toward this goal.

4.- To understand the nature of the prolonged struggle for freedom of our people, the atrocity of the Vietnamese Communist leadership, the intricacy of our relationship with friends and foes, our national interests versus foreigners interests, and the transient character of foreign intervention through deceptive rhetorics.

5.- To remind those involved in the struggle for freedom to be on constant alert in assessing the news reported in the media.

In retrospect, people may condemn the Vietcong for violating the truce during Tet which is the traditional time of joy with family. While death and losses are inevitable during war time, the brutal nature of the Tet Offensive was still the paramount issue, and this reflects the barbaric rationality of the communist leaders. The beheading of nine members, including children, of the Armour School Commander's family in an Nhon Govap and (near Saigon) and many similar bloody executions are still in the minds of the eye witnesses. The massacre of thousands of people in Hue was not a result of personal vendettas but was rather a strategy of terror based on the Marxist-Leninist-Stalinist determination to eliminate their enemies with "revolutionary violence". The picture of victims trapped in cages floating on rivers, decapitated, organs removed, to name a few, were normal Vietcong practices throughout their guerrilla warfare.

Immediately after the 1975 conquest, this repressive strategy was materialized by the re-education concentration camps and innumerable prisons and detention centres throughout the country, considering the people in the South as enemies. It is this doctrinal cruelty of the regime and its fanatic policies that have caused both material and mental damages surpassing the destructive effects of weaponry. It is this doctrinal atrocity that engendered devastating psychological consequences that prevent the mobilization

thì nhớ, để vai trò lịch sử lãnh đạo của "Đảng" tiếp tục mãi mãi. Về một phía khác, cũng quên đi cái *thế giới tự do* trong đó tự do dân chủ được đề cao để bắt đầu *thế giới kinh tế toàn cầu*, hợp tác với những chế độ độc tài qua kinh tế để chuyển hóa chính trị, dần dần đem đến tự do dân chủ cho đám bần dân nghèo khổ và lạc hậu (!).

Các chấn thương của chiến tranh như đã nói, có thể đã ít nhiều lắng xuống ở một số người trong cuộc. Nhìn lại Mậu thân không phải là - vì không thể - để truyền lại cho những người thuộc thế hệ sau cuộc chiến những nhức nhối này. *Nhìn lại Mậu thân, một thời khoảng điển hình của chiến tranh quá khứ, chỉ là để đối chiếu với hiện tại và tìm ra lời giải cho tương lai.* Đối chiếu sự ân cần của "Đảng" CSVN mời đón Mỹ trở lại ngày nay với sự quyết liệt của "Đảng" CSVN hy sinh xương máu và tài sản nhân dân trong Mậu Thân và suốt dòng cuộc chiến, để "đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào", người ta không khỏi đặt câu hỏi **phải chăng cuộc chiến mà "Đảng" CSVN nhận công lãnh đạo là một phi phạm xương máu nhân dân khủng khiếp?** Có gì khác giữa những người Mỹ đến miền Nam trước kia giúp đào giếng, chăn nuôi gia súc, phát thuốc, dạy tiếng Anh... với những người Mỹ và Tây phương đến Việt Nam ngày nay trợ giúp nhân đạo hay dạy tiếng Anh theo khấn cầu của "Đảng" và nhà nước? Cái gì làm cho những trợ lý các lãnh đạo "Đảng" cũng như những cán bộ đảng viên các cấp được Mỹ huấn luyện ngày nay là những người cách mạng? Còn những người miền Nam đi Mỹ du học trước kia bị kết tội là tay sai đế quốc Mỹ hay là nhân viên CIA?

Sau chót, nhắc lại **Mậu thân và cuộc chiến Cộng sản khởi đầu tại Việt Nam chỉ là nhắc nhở cái hung tàn của đảng Cộng sản.** Trong suốt hơn nửa thế kỷ sau khi Hitler chết và chế độ quốc xã Nazi sụp đổ, những người Do Thái *thường xuyên* nói về tội ác Nazi và truy lùng những tội phạm Nazi, kể cả những lính canh các trại tập trung quốc xã. "*Để tránh sự tái diễn những tội ác này*", đó là lý do đưa ra giải thích sự bền bỉ này. Cuộc chiến mở ra dưới chiêu bài giải phóng miền Nam Việt Nam để bành trướng chủ nghĩa Cộng sản đã gây ra chừng ba triệu người chết và thương vong theo một thống kê sơ khởi mới đây của CS. Chưa kể những đợt cải cách ruộng đất, chưa kể cuộc chiến Campuchia, chưa kể số mấy trăm ngàn người chết trên biển cả, chưa kể số người chết hay người sống mà thân xác bị tàn phá vì chính sách tập trung cải tạo. Chưa kể lòng người ly tán. Chưa kể một đất nước đói nghèo, lạc hậu, thụt sau các nước trong vùng mấy chục năm. Mức độ tổn hại do Việt cộng gây ra cho dân Việt còn hơn con số Nazi tạo ra cho người Do Thái. Mậu Thân mới có 30 năm, cuộc chiến Việt Nam chấm dứt chưa được 1/4 thế kỷ, chế độ bạo ngược Cộng sản Việt Nam còn đó, những đầu đảng CSVN còn đó, tuy đã khoác áo đổi mới, bỏ giếp râu nón cối. Tồn thất Lập một trong những hung phạm gây tội ác giết người tập thể Mậu Thân ở Huế mới cầm đầu phái đoàn văn nghệ đi trình diễn ở Canada và Úc để tô vẽ cho chế độ. Lê Khả Phiêu, một Đảng viên Cộng sản cốt lõi, suốt quá trình hoạt động giữ chức chính ủy các cấp, mới trở thành tổng bí thư đảng.

Nhắc lại trận Mậu Thân để nói lên sự hung tàn của lãnh đạo và chế độ CSVN chỉ là điều cần thiết cho thế hệ hiện nay và tương lai.■

The bodies of victims of the Hue massacre, discovered and exhumed more than a year after the executions took place are given proper burial in September 1969.

Photo: Magnum (UPI)

Sau một năm tìm kiếm, một số hài cốt nạn nhân cuộc thảm sát Tết Mậu Thân ở Huế được khai quật và cải táng vào tháng 9-69 (Hình của Magnum, UPI).



of the people's energy and talents to bring the nation out of backwardness and poverty. This barbaric brutality can be seen crystalized in Ho Chi Minh's assertion of willing "to burn the whole Annamese cordillera (Truong Son mountain range) to liberate the South if need be".

During the period between 1979 and 1981 in a number of conferences on human rights violations in the Socialist Republic of Vietnam, organized by various Amnesty International chapters and/or with Human Rights activist Ginetta Sagan, repentant anti-war singer Joan Baez, I, as a panelist, have heard some arguments defending the SRV brutality by diehard leftists. They said it is an usual treatment that the losers get from the winners. Sensing the audience reaction, such fanatic defense did not bring the regime any friends even though I did not have to cite any evidence of brutality between Communists themselves. This can be seen during the Tet Offensive, just by asking a few questions.

Few people ever questioned the reasoning behind the second wave of attack in May 1968 by the crippled remnants from the first offensive. These feeble attacks were promptly overcome and did not create much attention. By perusing the facts on the battlefields during the Tet Offensive one knows that the Communist leaders gambled with the lives of their young men they threw into a battle that they knew would be lost, given the overwhelming fire power of US forces. For those men that survived the first defeat, their lives again were forfeited in the second attack. As far as Hanoi was concerned, it was unwise and impractical to continue to support the demoralized remnant forces. Also feared by the Communist leaders was that these soldiers would spread their demoralizing experiences among new recruits in revamped units. That is why NVA soldiers were chained to their tanks or artilleries and why each "bo doi" (North Vietnamese Infantry man) was given 5000 piastres (Dong) so they could spend once they are in positions in South Vietnam handed over to them by the people's general uprising! That is the mother-of-all wicked strategies: Deception, Coercion and Death Traps.

Since the era of "Doi Moi" Communist

leaders have reiterated the call "let bygones be bygones". Some American veterans, now turned politicians, also advocate "forget the past, look forward to the future". Interestingly, it is hard for history to be forgotten when people are constantly reminded to forget the past. In fact, the past would normally fade away. Those that died and were massacred during Tet Mau Than have remained silent. Those war invalids from both sides of Vietnam currently do not have much of a voice either. Properties that have been confiscated under the post 1975 policy "to advance quickly, strongly and steadily toward Socialism" were transferred to various hands under the Doi Moi policy of "Market economy under socialist direction". Therefore the past that was requested to be forgotten was only a conveniently selected past to fit the agenda of the Communist leadership and Machiavellian politicians. Forget not the triumph over the war which is used as a historic justification for the monopoly in power of the Communist party. Drop the slogan, "long live the everlasting support of the great Soviet Union." Also forget the slogan, "Fighting against American Imperialism to save the country" because the Communist party leadership has been imploring American support. In another camp, it is also to forget the "Free World" in which freedom and democracy were promoted as a contrast to the Communist dictatorship to start with "the Global economy" advocating economic exchanges with dictatorships in a new hope for democratization through (political) education and enrichment of a new middle class.

The deep wounds of the war probably have begun to heal more or less within its participants. The review of Mau Than is not meant to rekindle the hatred of the war to the later generations. Looking back at Tet Mau Than, as a typical period of the war, is a must since the parties involved are still at play above the Vietnamese people. Comparing the past with the current events will help in finding out correct attitudes and solutions for the future. What conclusions can one draw comparing the solicitous open arms policy toward the Americans today and the cold-blooded determination of the Communists to sacrifice innumerable lives in the Tet Offensive and along the war with the motto "fight to

Chiến dịch Tết Mậu Thân của Việt Cộng

Trích "The Vietcong Strategy of Terror" của Douglas Pike

Cuộc tấn công vào Huế là một phần của chiến dịch Đông Xuân 1967 - 1968 của Việt Cộng. Chiến dịch này được chia làm ba giai đoạn.

Giai Đoạn I: Thực hiện vào tháng 10, 11, và 12 năm 1967, bằng phương thức " Phối hợp chiến đấu". Giai đoạn này, với những cuộc hành quân được chuẩn bị chu đáo để tấn công các căn cứ quân sự của lực lượng Đồng Minh. Các trận Lộc Ninh (tỉnh Bình Long), Dak Tô (tỉnh Kontum), và Cồn Tiên (tỉnh Quảng Trị), đều là những rừng núi gần biên giới Miên hoặc Lào, đã là những trận điển hình, và mang nhiều yếu tố tiêu biểu của hình thái chiến tranh trong giai đoạn này.

Giai đoạn II: Thực hiện vào tháng 1, 2, 3 năm 1968. Phần lớn những cuộc tấn công do các đơn vị nhỏ thực hiện một cách đồng loạt trên một địa bàn rộng lớn và áp dụng triệt để ưu điểm của du kích chiến. Trong khi các trận đánh giai đoạn I hầu hết do các đơn vị chính quy bộ đội Cộng Sản Bắc Việt thực hiện (Lúc đó có khoảng 55 ngàn người ở miền Nam), thì các trận đánh trong giai đoạn II hầu hết do các đơn vị Việt cộng trong nam thực hiện. Đỉnh cao của giai đoạn này là cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân. Trong cuộc tổng công kích đó, 70 ngàn cán binh Việt Cộng mở các cuộc tấn công vào 32 địa phương đông dân cư trên toàn miền Nam, trong đó có Huế.

Giai đoạn III: Thực hiện vào tháng 4, 5 và 6 năm 1968, là sự phối hợp của hai cách hành quân trên, đặc biệt là tại một vài chiến trường lớn cố định. Theo những tài liệu tịch thu của Việt cộng sau đó thì chúng gọi đây là "đợt tấn công thứ hai". Đó có thể là trận đánh căn cứ Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ ở Khe Sanh, góc cực bắc của miền nam. Đó cũng có thể là Huế. Thực ra thì không có "đợt tấn công thứ hai" vì 2 giai đoạn đầu không đạt được những kết quả như dự trù. Bên cạnh đó, trong khoảng thời gian cuộc tấn công Huế từ tháng hai cho đến lúc căn cứ Khe Sanh được giải tỏa, cường độ cuộc chiến đã lên đến mức độ đẫm máu nhất so với những năm trước đó.

Trong 3 tháng đó, trung bình mỗi tuần có gần 500 binh sĩ Hoa Kỳ bị tử trận. Số tổn thất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cao gấp đôi của Hoa Kỳ; còn về phía Việt cộng, số tổn thất gấp 8 lần tổn thất của Hoa Kỳ. ■



Map from "The Vietnam Experience 1968"



Photo: Reburial service for those recently unearthed
Hình: Cải táng cho các nạn nhân

kick out the Americans, to overthrow the puppet regime"? Was the War which the Communists claim victory to be their historic merit a totally unjustifiable waste of the nation human and material resources? Is there any difference between the Americans teaching English, assisting in animal husbandry, etc... in South Vietnam back then and those who return to Vietnam today to do the same services in response to the Communist implorations of humanitarian aids? What makes the as-sistants of Vietnamese Communist party leaders receiving training in various US universities the future leaders of the "revolution", while the South Vietnamese trained during the war in the same US universities were lackeys of American imperialists and/or CIA agents?

In conclusion, talking about the Tet Offensive and the war instigated by Communist Vietnam is a mere reminder of the ruthlessness of the Communists. During more than half a century after the end of the Second World War and the collapse of the Nazi regime, the Holocaust has frequently been mentioned by the world media. The search for the war criminals, even the guards of the concentration camps are still continued. This is to prevent the recurrence of similar atrocious crime, a sound reasoning. The toll of the war, labeled liberation of South Vietnam, which actually was the war of Communist expansion has gone to close to 3 millions

deaths according to recent statistics from Hanoi. This toll did not include those killed during the Land Reform in the mid 50s, the invasion of Cambodia in the 80s, those who died at sea in search of freedom (Boat people exodus) and those who died in concentration camps as well as the mentally destroyed people released from the gulags. Not to mention the divisiveness and negative thinking of the population in a Vietnam classified as one of the poorest and most backward countries in the world. The intensity of damage inflicted by the Communist upon Vietnam exceeds the toll of the Nazi Holocaust on the Jews. The Vietnam war ended near a quarter century ago. Tet Mau Than Offensive occurred 30 years ago. The cruel Communist leadership is still in power, under the Doi Moi coat, throwing away "nón cối, giáp râu" (tire sandals, expedition helmets). As evidence, General Le Kha Phieu a veteran Communist member with a life career of political commissar has just been elected as General Secretary of the Communist party of Vietnam. Ton That Lap, one of main culprits in the Hue massacre, in December 1997, led a group of performers to Canada and Australia to polish the image of the regime.

It is a matter of utmost importance that our generation and others in the future are aware of the Communist brutality during Tet Mau Than.

At a mass funeral near Quang Tri City, Friends and relatives mourned 60 civilian victims of the 1968 Tet Offensive. The victims' bodies had been found in shallow mass graves east of the city in 1969. Photographs by Cpl. Trygg Hansen, USMC. Courtesy of National Archives



Đám táng tập thể cho các nạn nhân bị thảm sát trong Tết Mậu Thân tại một ngôi làng gần Quảng Trị

Cuộc thảm sát Tết Mậu Thân ở Huế

Trích từ quyển "The Viet cong Strategy of Terror" của Douglas Pike, trang 23

Dẫn nhập

Với những gì xảy ra tại Huế vào tháng 2 năm 1968, thành phố này đã là thành phố đáng buồn nhất trên trái đất của chúng ta. Những gì xảy ra trong biến cố đó thật khó mà tưởng tượng nổi, và là lời khiển trách thâm lặng cho chính chúng ta; khi cho phép những người làm chính trị theo chủ nghĩa tập thể, với những tội ác khủng khiếp nhất trong thời đại văn minh ngày nay, làm đòi bại chúng ta; khiến chúng ta lãnh đạm trước sự vô nhân đạo. Những gì xảy ra ở Huế đáng để con người văn minh suy gẫm, phải được ghi khắc để không bị lãng quên.

Những gì xảy ra ở Huế có thể diễn tả một cách cụ thể bằng vài con số thống kê. Mười hai ngàn bộ đội Cộng Sản đã tấn công thành phố vào đêm mừng một Tết Mậu Thân (30/1/68). Sau 26 ngày chiếm đóng thành phố này, các lực lượng Việt Cộng đã bị quân lực Việt Nam Cộng Hoà và Đồng minh đánh bật ra khỏi thành phố. Trong thời gian chiếm giữ, Việt Cộng đã giết hoặc bắt đem đi mất tích 5 ngàn 8 trăm người. Ngày nay người ta biết hầu hết nạn nhân đã bị chết. Phần lớn thi thể các nạn nhân đã được tìm thấy trong các mộ chôn cá nhân hoặc tập thể khắp tỉnh Thừa Thiên, tức là vùng nông thôn xung quanh Huế.

Đó là những dữ kiện cụ thể, những thống kê quan trọng, và là những gì mà thế giới không tò mò để tìm biết. Thế giới chỉ biết qua loa về biến cố này ở Huế qua một vài bài viết ít ỏi của các ký giả quốc tế. Những bài viết này có vẻ như không gây nên một ấn tượng nào trong lương tri của nhân loại. Bởi vì trong biến cố đau thương đó, không có những tiếng than khóc nào nê, không có những cuộc biểu tình trước các tòa đại sứ của Hà Nội ở các nước. Bá Tước Russel không đưa "tòa án tội phạm chiến tranh" đến Huế để lấy bằng cớ và kết án.

Dưới đây, người dân Huế kể lại cho bạn những gì đã xảy ra tại Huế mà thế giới không biết; hoặc, nếu có biết thì cũng không thêm quan tâm đến.■



Cuộc Thảm sát tại Huế

SECTION 1

The next 8 pages are quotes from the most comprehensive study of the Hue massacre. Work done by Douglas Pike.

Massacre at Hue

(Excerpt from "The Viet Cong Strategy of Terror", Douglas Pike, p. 23-39)

The city of Hue is one of the saddest The cities of our earth, not simply because of what happened there in February 1968, unthinkable as that was. It is a silent rebuke to all of us, inheritors of 40 centuries of civilization, who in our century have allowed collectivist politics-abstractions all-to corrupt us into the worst of the modern sins, indifference to inhumanity.

What happened in Hue should give pause to every remaining civilized person on this planet. It should be inscribed, so as not to be forgotten, along with the record of other terrible visitations of man's inhumanity to man which stud the history of the human race.

Hue is another demonstration of what man can bring himself to do when he fixes no limits on political action and pursues incautiously the dream of social perfectibility.

What happened in Hue, physically, can be described with a few quick statistics. A Communist force which eventually reached 12,000 invaded the city the night of the new moon marking the new lunar year, January 30, 1968. It stayed for 26 days and then was driven out by military action.

In the wake of this Tet offensive, 5,800 Hue civilians were dead or missing. It is now known that most of them are dead. The bodies of most have since been found in single and mass graves throughout Thua Thien Province which surrounds this cultural capital of Vietnam.

Such are the skeletal facts, the important statistics. Such is what the incurious word knows any thing at all about Hue, for this is what was written, modestly by the word's press. Apparently it made no impact on the world's mind or conscience. For there was no agonized outcry. No demonstration at North Vietnamese embassies around the world.

In a tone beyond bitterness, the people there will tell you that the world does not

know what happened in Hue or, if it does, does not care.

The Battle

The Battle of Hue was part of the Communist Winter-Spring campaign of 1967-68. The entire campaign was divided into three phases:

Phase I came in October, November, and December of 1967 and entailed "coordinated fighting methods," that is, fairly large, set-piece battles against important fixed installations or allied concentrations. The battles of Loc Ninh in Binh Long Province, Dak To in Kontum Province, and Con Tien in Quang Tri Province, all three in the mountainous interior of South Vietnam near the Cambodian and Lao borders, were typical and, in fact, major elements in Phase I.

Phase II came in January, February, and March of 1968 and involved great use of "independent fighting methods," that is, large numbers of attacks by fairly small units, simultaneously, over a vast geographic area and using the most refined and advanced techniques of guerrilla war. Whereas Phase I was fought chiefly with North Vietnamese Regular (PAVN)[1] troops (at that time some 55,000 were in the South), Phase II was fought mainly with Southern Communist (PLAF)[2] troops. The crescendo of Phase II was the Tet offensive in which 70,000 troops attacked 32 of South Vietnam's largest population centres, including the city of Hue.

Phase III, in April, May, and June of 1968, originally was to have combined the independent and coordinated fighting methods, culminating in a great fixed battle somewhere. This was what captured documents guardedly referred to as the "second wave". Possibly it



Vài nét về Huế

Nếu so với tiêu chuẩn về thời gian của các thành phố khác ở Á châu thì Huế không được coi là một thành phố cổ vì mới chỉ khoảng gần 200 tuổi. Một trong những quyết định đầu tiên của vua Gia Long, sau khi lên ngôi vào năm 1801, là dời kinh đô về Huế với thành lũy và cung điện được dựng xây dựng bên giòng sông Hương sau đó. (Kinh đô cổ của Việt Nam từ trước vẫn là ở Hà Nội).

Sau những thăng trầm của lịch sử, Sài gòn và Hà Nội đã trở thành trung tâm thương mại hoặc chính trị của Việt Nam. Trong khi Huế là trung tâm văn hóa, nổi tiếng với những di tích lịch sử, tôn giáo, đền đài và mộ phần của các vị vua chúa triều Nguyễn. Sau biến cố Tết Mậu Thân, Huế có thêm một ngôi mộ nổi tiếng khác ở núi Ba Vành, đó là mộ của những nạn nhân vô danh đã bị Việt cộng thảm sát trong biến cố Tết Mậu Thân được đem về chôn tập trung ở đó.

Tóm tắt về trận Mậu Thân ở Huế

Trận tấn công vào Huế của Việt cộng có thể tóm lược như sau:

Bối cảnh: Trong chiến cuộc Việt Nam, như là một truyền thống, cứ mỗi lần Tết đến, cả Việt Nam Cộng Hòa lẫn Việt Cộng cùng tuyên bố ngưng chiến một thời gian ngắn để người dân được đón xuân, ăn Tết trong khung cảnh thanh bình. Trong Tết Mậu Thân lệnh ngưng chiến 36 tiếng đồng hồ do cả hai phía công bố, có hiệu lực từ giữa đêm giao thừa (30/1/68), và phân nửa quân số Việt Nam Cộng Hoà (VNCH) đã rời đơn vị để về ăn Tết với gia đình. Lợi dụng dịp này, Việt Cộng đã vi phạm ngay lệnh hưu chiến của chính họ, bắt đầu mở các cuộc tấn công vào hầu hết các thành phố, thị xã trên toàn miền Nam Việt Nam, trong đó có Huế, vào những giờ phút thiêng liêng nhất của dân tộc.

Tại Huế, Việt Cộng với thành phần chính gồm tiểu đoàn 800 và 802 đã xâm nhập Huế trước đó, bắt đầu mở cuộc tấn công từ 3 giờ 40 phút đêm 1 Tết. Sáng hôm sau Việt Cộng đã kiểm soát toàn bộ thành phố, ngoại trừ Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn I và trại Cố Vấn Quân Sự Hoa Kỳ. Các đơn vị Việt Nam Cộng Hoà và Hoa Kỳ được lệnh di chuyển về để củng cố hai vị trí này. VC điều thêm tiểu đoàn 804 để ngăn chặn các đơn vị vừa kể nhưng thất bại. Hai vị trí nói trên được củng cố và đứng vững cho đến lúc thành phố được tái chiếm.

Trận chiến tiếp diễn với quân số được tăng cường những ngày sau đó. Việt Cộng với 16 tiểu đoàn; quân lực Việt Nam Cộng Hòa và Đồng Minh 14 tiểu đoàn. Bộ đội Cộng Sản ở trong thành Huế và ven biên phía tây thành phố. Quân lực VNCH và Đồng Minh ở ba mặt còn lại, kể cả bờ phía nam sông Hương. Lực lượng Đồng Minh khởi đầu tái chiếm bằng pháo binh và phi cơ để đánh bật VC ra khỏi các vị trí. Tuy nhiên, với sự kiên cố, thành Huế đã trở thành công sự phòng thủ lý tưởng cho các lực lượng VC. Nếu dùng ưu thế về hỏa lực thì có thể sẽ tàn phá cả thành phố. Để tránh trường hợp này, các lực lượng VNCH và Đồng Minh đã được lệnh phải chiến đấu để chiếm từng căn nhà, từng góc phố, trong trận chiến vô cùng khó khăn, tàn khốc này.

Đến tuần lễ thứ ba của tháng hai thì vòng vây của quân lực VNCH và Đồng Minh đã xiết chặt xung quanh Huế và được lệnh tiến chiếm thành Huế. Sáng ngày 24 tháng hai, binh sĩ Sư Đoàn I Bộ Binh VNCH hạ được lá cờ VC treo trên cột cờ trước đại nội suốt 24 ngày trước đó, để thay thế bằng cờ VNCH. Cuộc giải phóng thành phố Huế thành công, dù vẫn còn những trận đụng độ lẻ tẻ ở ngoại ô. 2500 bộ đội VC bị giết và 2500 tên khác bị thương trong trận chiến này. Phía Đồng Minh có 375 người tử trận.

was to have been Khe Sanh, the U.S. Marine base in the far northern corner of South Vietnam. Or perhaps it was to have been Hue. There was no second wave chiefly because events in Phases I and II did not develop as expected. Still, the war reached its bloodiest tempo in eight years then, during the period from the Battle of Hue in February until the lifting of the siege of Khe Sanh in late summer.

American losses during those three months averaged nearly 500 killed per week; the South Vietnamese (GVN) losses were double that rate; and the PAVN-PLAF losses were nearly eight times the American loss rate.

In the Winter-Spring Campaign, the Communists began with about 195,000 PLAF main force and PAVN troops. During the nine months they lost (killed or permanently disabled) about 85,000 men.

The Winter-Spring Campaign was an all-out Communist bid to break the back of the South Vietnamese armed forces and drive the government, along with the Allied forces, into defensive city enclaves. Strictly speaking, the Battle of Hue was part of Phase I rather than Phase II since it employed "co-ordinated fighting methods" and involved North Vietnamese troops rather than southern guerrillas. It was fought, on the Communist side, largely by two veteran North Vietnamese army divisions: The Fifth 324-B, augmented by main forces battalions and some guerrilla units along with some 150 local civilian commissars and cadres.

Briefly the Battle of Hue consisted of these major developments:

The initial Communist assault, chiefly by the 800th and 802nd battalions, had the force and momentum to carry it across Hue. By dawn of the first day the Communists controlled all the city except the headquarters of the First ARVN Division and the compound housing American military advisors. The Vietnamese and Americans moved up reinforcements with orders to reach the two holdouts and strengthen them. The Communists moved up another battalion, the 804th, with orders to intercept the reinforcement forces. This failed, the two points were reinforced and never again seriously threatened.

The battle then took on the aspects of a siege. The Communists were in the Citadel and on the western edge of the city. The Vietnamese and Americans on the other three sides, including that portion of Hue south of the river, determined to drive them out, hoping initially to do so with artillery fire and air strikes. But the Citadel was well built and soon it became apparent that if the Communists' orders were to hold, they could be expelled only by city warfare, fighting house by house and block by block, a slow and costly form of combat. The order was given.

By the third week of February the encirclement of the Citadel was well under way and Vietnamese troops and American Marines were advancing yard by yard through the Citadel. On the morning of February 24, Vietnamese First Division soldiers tore down the Communist flag that had flown for 24 days over the outer wall and hoisted their own. The battle was won, although sporadic fighting would continue outside the city. Some 2,500 Communists died during the battle and another 2,500 would die as Communists elements were pursued beyond Hue. Allied dead were set at 357.

The Finds

In the chaos that existed following the battle, the first order of civilian business was emergency relief, in the form of food shipments, prevention of epidemics, emergency medical care, etc. Then came the home rebuilding effort. Only later did Hue begin to tabulate its casualties. No true post-attack census has yet been taken. In March local officials reported that 1,900 civilians were hospitalized with war wounds and they estimated that some 5,800 persons were unaccounted for.

The first discovery of Communist victims came in the Gia Hoi High School yard, on February 26; eventually 170 bodies were recovered.

In the next few months 18 additional grave sites were found, the largest of which were Tang Quang Tu Pagoda (67 victims), Bai Dau (77), Cho Thong area (an estimated 100), the

Các cuộc tìm kiếm

Trong sự hỗn độn tiếp theo sau cuộc chiến, việc đầu tiên chính phủ VNCH phải thực hiện sau khi tái chiếm Huế là cứu trợ khẩn cấp, tiếp tế lương thực, thực phẩm, phòng chống bệnh dịch, cung cấp các dịch vụ y tế khẩn cấp.v.v.... Sau đó là tái thiết thành phố và kiểm kê những thương vong. Trong tháng 3/68, các viên chức chính phủ báo cáo là đã chữa trị cho 1900 người bị thương tật vì chiến tranh, đó là chưa kể có khoảng 5800 khác không được kiểm kê.

Cuộc khai quật đầu tiên thi thể các nạn nhân bị VC sát hại là ở sân trường trung học Gia Hội vào ngày 26 tháng 2. Người ta đã tìm thấy 170 thi hài ở đây.

Trong vài tháng sau đó, người ta đã khám phá thêm 18 vị trí khác chôn dấu thi hài các nạn nhân bị VC giết. Đáng kể là ở chùa Tăng Quang (76 thi hài), Bãi Dâu (77 thi hài), Chợ Thông (ước lượng khoảng 100 thi hài), lăng các vua Tự Đức và Đồng Khánh (201 thi hài), Thiên Hàm (khoảng 200 thi hài), và Đồng Gi (khoảng 100 thi hài). Tổng cộng có khoảng 1200 (một ngàn hai trăm) thi hài đã được tìm thấy trong những ngôi mộ chôn vội vã, che dấu sơ sài.

Ít nhất là trong một nửa số thi hài nạn nhân đó, người ta thấy bằng chứng rành rành về cách giết người dã man của VC:

Các nạn nhân bị trói tay ngược ra phía sau lưng, miệng đầy giẻ, thi hài co quắp nhưng không có vết thương nào (chứng tỏ bị chôn sống). Số nạn nhân còn lại mình mẩy có dấu thương tích, nhưng không thể nào quyết đoán là họ bị xử bắn hay bị đạn lạc trong lúc chiến tranh.

Nhóm thi hài quan trọng thứ hai được tìm thấy trong 7 tháng đầu năm 1969 ở quận Phú Thứ, (Cồn Cát - Lê Xá Tây), Hương Thủy (Xuân Hoà - Văn Dương) vào cuối tháng ba và tháng tư. Đến tháng 5 người ta tìm thấy thêm các mồ chôn ở quận Vĩnh Lộc, và đến tháng 7 thì khám phá thêm các mộ ở vùng Nam Hòa.

Số thi hài nạn nhân lớn nhất được tìm thấy trong nhóm này ở Quận Phú Thứ (Vĩnh Lưu, Lê Xá Đông, Xuân Ô) gần bờ biển, với con số 800 thi hài.

Tại những nơi vừa kể, nạn nhân bị trói thành từng nhóm từ 10 đến 20 người. Bị đưa đến trước miệng hố đào sẵn, rồi bị bắn bằng súng máy. Thường mỗi mồ chứa 3 hoặc 4 xác chung với nhau, khiến việc nhận ra tông tích cực kỳ khó khăn.

Đến ngày 19/9/1969, 3 cán binh hồi chánh cho sĩ quan tình báo của Lữ Đoàn Không Vận 101 Hoa Kỳ biết vào tháng 2 năm 1968, chính họ chứng kiến cảnh VC giết hàng trăm người ở Suối Đá Mài, cách phía nam Huế khoảng 10 dặm. Đây là một vùng hoang dã không ai lui tới. Toán tìm kiếm của Lữ Đoàn Không Vận 101 đã tìm thấy một số rất lớn hài cốt ở đó.

Qua tổng hợp các tin tức, người ta biết được những gì đã xảy ra tại Đá Mài. Vào mừng 5 Tết tại quận Phú Cam. Khu này có khoảng 40 ngàn dân cư, mà 3 phần tư là người Công Giáo. Một số lớn đồng bào dù theo đạo hay không, lúc đó cũng đã chạy vào nhà thờ lánh nạn.

Một cán bộ chính trị VC đến nhà thờ ra lệnh cho khoảng 400 người, một số được gọi đích danh; một số khác thì được gọi ra theo diện mạo (thí dụ, thấy có vẻ thuộc giới trung niên giàu có chẳng hạn). Viên cán bộ này nói với nhóm người vừa kể là họ phải đi vào "vùng giải phóng" (tức là vùng VC) để học tập trong 3 ngày, sau đó sẽ được tha về.

Họ bị đưa đi đến một ngôi chùa cách đó 9 kilomet, nơi VC đặt bộ chỉ huy. Có 20 người bị gọi ra khỏi nhóm để bị kết tội trước "toà án". Họ bị hành quyết, và xác được chôn ngay tại sân chùa. Số nạn nhân còn lại được đưa qua sông, bàn giao cho đơn vị VC địa phương (có biên nhận hẳn hoi).

Mấy ngày sau đó, các nạn nhân bị dẫn đến những vùng xa xôi. Có những lúc cán bộ VC thấy là cần phải loại bỏ các nhân chứng. Thế là các nạn nhân bị dẫn đến Suối Đá Mài để bị bắn, hay đập vỡ sọ. Thân xác của họ bị bỏ mặc dưới giòng nước chảy suốt 20 tháng. Con số nạn nhân này là bao nhiêu thì khó mà biết được. Hài cốt của các nạn nhân không chỉ được tìm thấy ở bên giòng suối, mà trong hẻm núi, cách Suối Đá Mài khoảng 100 mét là một bãi đầy sọ và xương người.

Sau này viên chức chính quyền địa phương cho biết, trong số hài cốt đó, qua khám nghiệm, họ đã xác nhận được hài cốt của 428 người mà VC gọi là "phản cách mạng". Trong số này có 25 phần trăm là quân nhân (2 sĩ quan, số còn lại là hạ sĩ quan và binh sĩ), 25 phần trăm là sinh viên 50 phần trăm còn lại là các viên chức xã ấp, công nhân.

Đến tháng 10 năm 1969, sau khi quân lực VNCH lùng diệt hết tàn binh VC ở làng đánh cá Lương Viên, 700 dân làng ở đây sau 20 tháng im lặng vì sợ VC trả thù, đã hướng dẫn các viên chức đi tìm kiếm các nạn nhân bị VC sát hại. Căn cứ theo sự miêu tả của dân làng (không phải lúc nào cũng rõ rệt) người ta ước lượng có ít nhất là 300 nạn nhân ở Phú Thứ. Và con

imperial tombs area (201), Thien Ham (approx. 200), and Dong Gi (approximately 100). In all, almost 1,200 bodies were found in hastily dug, poorly concealed graves.

At least half of these showed clear evidence of atrocity killings: hands wired behind backs, rags stuffed in mouths, bodies contorted but without wounds (indicating burial alive). The other nearly 600 bore wound marks but there was no way of determining whether they died by firing squad or incidental to the battle.

The second major group of finds was discovered in the first seven months of 1969 in Phu Thu district—the Sand Dune Finds and Le Xa Tay—and Huong Thuy district—Xuan Hoa-Van Duong—in late March and April. Additional grave sites were found in Vinh Loc district in May and in Nam-Hoa district in July.

The largest of this group were the Sand Dune Finds in the three sites of Vinh Luu, Le Xa Dong and Xuan O located in rolling, grassstuffed sand dune country near the South China Sea. Separated by salt-marsh valleys, these dunes were ideal for graves. Over 800 bodies were uncovered in the dunes.

In the Sand Dune Find, the pattern had been to tie victims together in groups of 10 or 20, line them up in front of a trench dug by local *corvee* labour and cut them down with submachine gun (a favourite local souvenir is a spent Russian machine gun shell taken from a grave). Frequently the dead were buried in layers of three and four, which makes identification particularly difficult.

In Nam Hoa district came the third, or Da Mai Creek Find, which also has been called the Phu Cam death march, made on Sept. 19, 1969. Three Communist defectors told intelligence officers of the 101st Airborne Brigade that they had witnessed the killing of several hundred people at Da Mai Creek, about 10 miles south of Hue, in February of 1968. The area is wild, un-populated, virtually inaccessible. The Brigade sent in a search party, which reported that the stream contained a large number of human bones.

By piecing together bits of information, it was determined that this is what happened at Da Mai Creek: On the fifth day of Tet in the Phu Cam section of Hue, where some three-

quarters of the City's 40,000 Roman Catholics lived, a large number of people had taken sanctuary from the battle in a local church, a common method in Vietnam of escaping war. Many in the building were not in fact Catholic.

A Communist political commissar arrived at the church and ordered out about 400 people, some by name and some apparently because of their appearance (prosperous looking and middle-aged businessmen, for example). He said they were going to the "liberated area" for three days of indoctrination, after which each could return home.

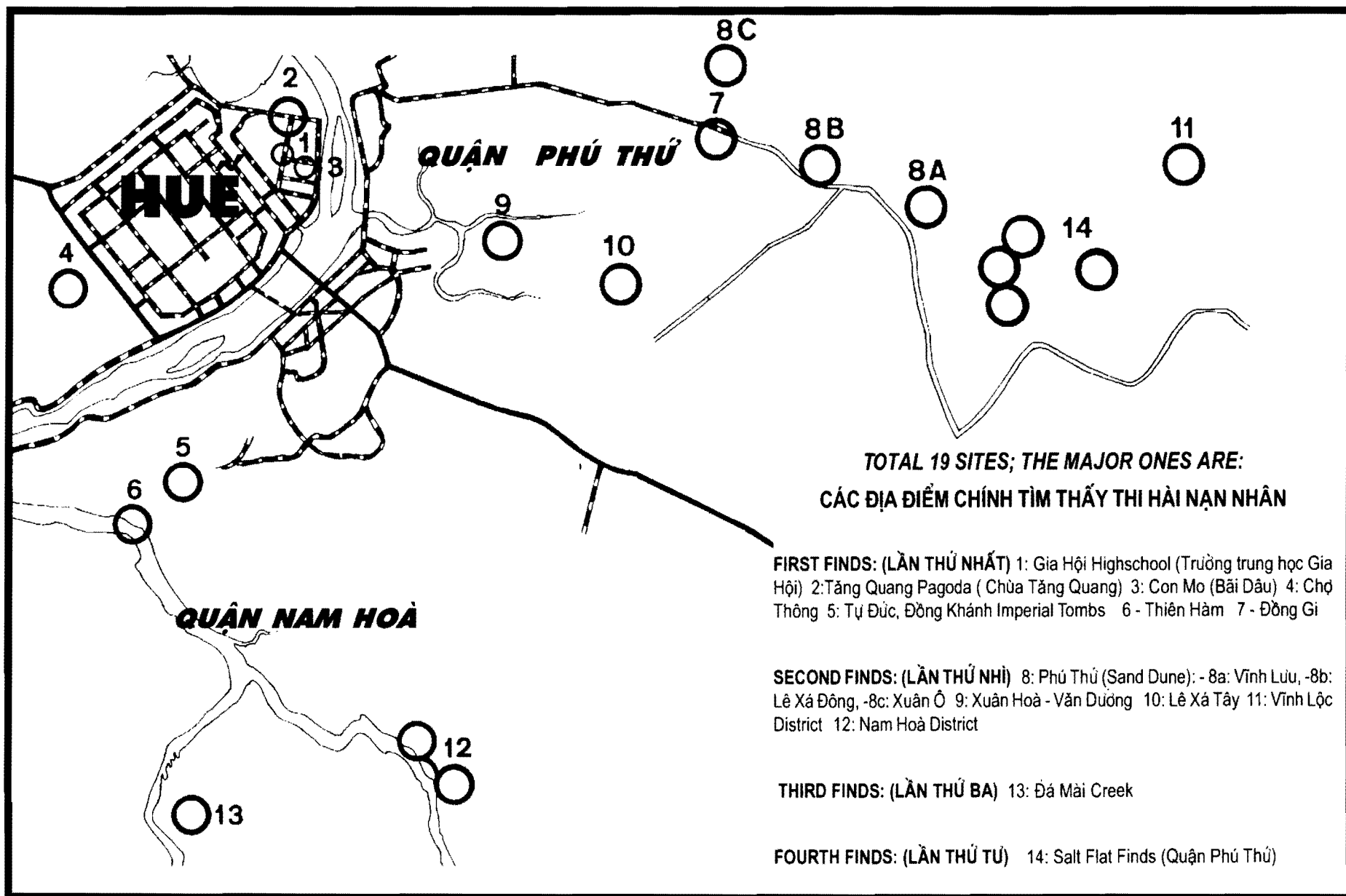
They were marched nine kilometres south to a pagoda where the Communists had established a headquarters. There 20 were called out from the group, assembled before a drumhead court, tried, found guilty, executed and buried in the pagoda yard. The remainder were taken across the river and turned over to a local Communist unit in an exchange that even involved banding the political commissar a receipt. It is probable that the commissar intended that their prisoners should be re-educated and returned, but with the turnover, matters passed from his control.

During the next several days, exactly how many is not known, both captive and captor wandered the countryside. At some point the local Communists decided to eliminate witnesses: Their captives were led through six kilometres of some of the most rugged terrain in Central Vietnam, to Da Mai Creek. There they were shot or brained and their bodies left to wash in the running stream.

The 101st Airborne Brigade burial detail found it impossible to reach the creek overland, roads being non-existent or impassable. The creek's foliage is what in Vietnam is called double-canopy, that is, two layers, one consisting of brush and trees close to the ground, and the second of tall trees whose branches spread out high above. Beneath is permanent twilight. Brigade engineers spent two days blasting a hole through the double-canopy by exploding dynamite dangled on long wires beneath their hovering helicopters. This cleared a landing pad for helicopter hearses. Quite clearly this was a spot where death could be easily hidden even without burial.

The Da Mai Creek bed, for nearly a

MAP INDICATING MAJOR BODY FINDS NHỮNG ĐỊA ĐIỂM TÌM THẤY THI HÀI NẠN NHÂN



Tài liệu tối mật của
Việt Cộng chuẩn bị
cho cuộc tấn công

HÂN SỞ SĨNG HƯNG MỚI, NHẬN TỰ DO,
 THUA TRẮNG XONG LẠM SÁM MẮT HOÀN
 HOÀN QUIN THẮNG LỄ - NGUYỄN.

— 12 —

lời liệu học tập tình hình mới,
chợ cạnh sự cấp, đang việc và
cơ tình là đối tượng phát triển

TUYÊN CÁO

CỦA

Bộ chỉ huy Quân đội cách mạng

QUỐC DÂN ĐỒNG BẢO.

Cuộc tổng khởi nghĩa và bầu cử Đại hội - Kỳ mà chúng ta hằng mong muốn đã đến rồi.
Quân đội cách mạng ta
phần nào cũng

Quân đội cách mạng thay mặt cho ý chí lòng
đan cùng
ĐA, THI

lô cốt với đồng bào là chúng
tôi để chính quyền Việt gian
một tiêu diệt những kẻ bầy
lớp đánh đập đồng bào, mục
chúng tôi là giành độc lập
cho đất nước dân chủ và
n dân.

Y dùng một chính quyền
lật chính quyền vì Tổ quốc

làm tròn nhiệm vụ thi công
ở đây, chúng tôi xin yêu cầu

hàng đầu trong việc tấn công
lượng Mỹ-ngụy
bất tất cả những tên tay
uy.

n dân, Quân đội cách mạng
mình để giành cho kỳ được
ước và dân tộc

Ngày 31 tháng 1 năm 1968

①
Gửi anh Chi bộ, đồng gửi các P. U.
để có kế hoạch lãnh đạo cho anh.

Cái Dong Chi' thien onen.

1) Vì cho cái đồng chí về về một số việc tình hình nước. Quan trọng là liên tiếp công khai các nơi, đặc biệt là liên tiếp công khai các quan lý, thủ lý, khởi nghĩa từng phần ở đó thì, cái tình lý thì về, thì trên dưới liên lạc ở chiến địa đến ba bốn lần, liên lạc với bốn quân và tình hình mang lại về cái đồng chí thì nghĩ xem khi mà ta khởi nghĩa liên lạc quân và dân, liên lạc liên lạc ở một số tình hình ở đó thì nên đi đến, và bốn lần là liên lạc liên lạc ở miền đó nào, nó có thể đi được không phải là liên lạc không? Nhất là ở Trung ương đang muốn thanh và không hoàn cho nên này mới có thể suy nghĩ thanh công và sự đó mà thôi.

Đến buổi sáng 12/6, chiếc cầu thép cũng bị phá vỡ. Khi xe đi qua cầu, chiếc cầu bị gãy, xe bị lật, người lái xe bị thương. Chiếc cầu này đã bị phá vỡ từ trước đây, nhưng chưa được sửa chữa. Khi xe đi qua cầu, chiếc cầu bị gãy, xe bị lật, người lái xe bị thương. Chiếc cầu này đã bị phá vỡ từ trước đây, nhưng chưa được sửa chữa.

The 1968 Massacre page 21

FLY 2 NET 6

DU TIAO:

ĐỀ QUẢNG GIẢI ĐƯỢC BỎ LỖI KHI TẠM CÔNG
VÀ KHI GIẢI PHONG LÊN CHỦ THÌ NÀ, THÌ
TRẦN.

I. - AUGUST 1942

- Lăn cho cán bộ chiến sĩ nhận rõ việc tập công và cải lương
thị xã, thị trấn hiện nay là yêu cầu rất cấp bách, y tá bộ đội có vai
trò rất quan trọng khi thực hiện nhiệm vụ này, ta có thể lấy dụng
đạo 1 quyết tâm đó, 1 tính thần sẵn sàng chiến đấu chấp hành.

- Hiểu rõ mục đích, tính bình dị, tự và bình bình, nhận
đến các công việc của mình, để cho trách nhiệm và các công
việc của quân đội mình, chấp hành tốt thành công dân vận.

II.- ~~THE~~ ~~YE~~ ~~SAC~~ ~~MI~~ ~~LA~~ ~~VU~~ ~~TAN~~ ~~CONG~~ ~~V.~~ ~~GLI~~ ~~PHONG~~ ~~THI~~ ~~KA~~.

THAT WHEN HEAR WHY LAI LA YOU CAN CAP B.CH?

Vi nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân ta hiện nay là phải nhanh chóng thực hiện giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà. Với công việc tiêu diệt thực dân - đế quốc, lực lượng quân chúng cũng lên chiến nghĩa giải phóng miền Nam, chúng ta còn phải tiến công tiến diệt địch trong thị trấn, thị xã, thị xã địch, các cơ quan đầu mối của địch, các chiến trường, các tổ chức lực lượng lực lượng quân chúng ta thành thị, các phòng thủ, các cơ sở - người của tiến hành các chiến tranh. Cho nên ta phải thường xuyên liên tục tiến công địch, lực lượng tiêu diệt địch, làm cho chúng ta và mọi mặt không còn bị các cơ quan, các lực lượng, các cơ sở của chúng ta, các cơ quan đầu mối của chúng ta, các chiến trường, các tổ chức lực lượng lực lượng quân chúng ta thành thị, các phòng thủ, các cơ sở - người của tiến hành các chiến tranh. Cho nên ta phải thường xuyên liên tục tiến công địch, lực lượng tiêu diệt địch, làm cho chúng ta và mọi mặt không còn bị các cơ quan, các lực lượng, các cơ sở của chúng ta, các cơ quan đầu mối của chúng ta, các chiến trường, các tổ chức lực lượng lực lượng quân chúng ta thành thị, các phòng thủ, các cơ sở - người của tiến hành các chiến tranh.

Chương 1. 4.

REF ID: A66666

chúng
đánh
vũ bị
còn
thị
tên

४६ c
४७.

số có thể lên đến 1000 người.

Cuộc tìm kiếm thi hài các nạn nhân vẫn chưa kết thúc. Nếu sự ước lượng của các viên chức tại Huế khá chính xác, thì vẫn còn gần 2 ngàn nạn nhân bị mất tích (sau này người ta biết hầu hết số này đã bị giết).

Tổng số thiệt hại tại Huế sau biến cố Tết Mậu Thân được ước lượng như sau:

- Tổng số thường dân thương vong 7500
- Số bị thương vì chiến tranh 1900
- Số thường dân bị tử nạn 844
- Số thi hài tìm thấy trong đợt đầu 1173
- Số thi hài tìm thấy trong đợt 2: 809
- Số hài cốt tìm thấy trong đợt 3 428
- Số hài cốt tìm thấy trong đợt 4 300
- Sai số 100
- Số người mất tích hiện chưa tìm được 1946

Những lý cơ của Cộng Sản

Sự giết chóc của Việt cộng trong cuộc thảm sát ở Huế, nếu so với những khủng bố mà Việt Cộng đã thực hiện ở miền nam từ trước, đã vượt xa về cả số lượng cũng như mức độ tàn bạo. Sự khác biệt không chỉ ở mức độ, mà còn ở cách thực hiện.

Sự khủng bố, giết người của Việt cộng ở Huế không phải là hành động nhằm nâng cao tinh thần cán binh, khi họ nhanh chóng thọc sâu vào cứ địa của đối phương, để chứng tỏ là đối phương yếu ớt, hoặc để cho người ta thấy khả năng của Việt cộng. Hành động giết người của Việt cộng ở đây hoàn toàn khác với sự giết chóc dân lành mà Việt cộng từng thực hiện ở những vùng chúng kiểm soát. Sự tàn sát ở Huế cũng không phải là hành động để đề cao "đại nghĩa" mà Việt cộng vẫn tuyên truyền; hoặc đánh lạc hướng, có lập tâm lý; vì hầu hết những vụ giết chóc được thực hiện một cách bí mật. Hơn nữa, trong cuộc thảm sát Tết Mậu Thân, Việt cộng giết những người có tên trong sổ đen, chứ không nhằm tiêu diệt lực lượng đối phương.

Vụ giết người tập thể ở Huế cũng không nhằm mục tiêu khiêu khích, để khiến chính quyền phản ứng lại quá tay. Mỗi mục tiêu của vụ thảm sát có nhiều yếu tố, nhưng không yếu tố nào có thể giải thích được cách thức và mức độ to lớn của vụ này.

Những giả thuyết đưa ra dưới đây nhằm lý giải và hệ thống những gì đã được tiến hành trong vụ thảm sát Huế, mà bề ngoài có vẻ lẻ tẻ, đơn giản. Ba dữ kiện cần được lưu ý, và sẽ là những chứng minh rõ ràng cho bất cứ một ai đến thăm Huế để tìm hiểu nguyên nhân, cũng như để biết đích xác về vụ thảm sát. Ba dữ kiện này là những sự kiện hợp tình hợp lý. Sau khi tiếp xúc với các viên chức địa phương, cảnh sát, chuyên gia Hoa Kỳ, những người chứng kiến, các tù binh, hồi chánh và một số ít người may mắn thoát chết, thì ba sự kiện này lại được càng lập đi lập lại nhiều lần.

Dữ kiện thứ nhất: Có thể là dữ kiện quan trọng nhất. Các vụ giết người không phải vì giận dữ, bức dọc, hoặc vì hoang mang khi việc Cộng Sản rút lui khỏi Huế. Người ta thường nghe cách giải thích này, một cách giải thích không dựa trên cơ sở của những cuộc điều tra kỹ lưỡng. Khi xem xét lại từng vụ thảm sát, người ta thấy bằng chứng hiển nhiên là việc giết người của Việt cộng hoàn toàn có tính toán.

Dữ kiện thứ hai: Gần như tất cả những vụ giết người đều do cán bộ địa phương thi hành. 12000 bộ đội chính quy Bắc Việt không nhúng tay vào. Đa số 150 cán bộ Việt cộng hoạt động trong tỉnh Thừa Thiên chính là những người ra lệnh thực hiện vụ thảm sát. Việc họ có nhận lệnh hay chỉ thị từ trung ương hay không thì khó mà biết được. Nhưng theo lối tổ chức của Cộng Sản thì điều này ắt là phải có.

Dữ kiện thứ ba: ngoài việc giết những người bị gọi là "phản động" để làm gương, đa số những vụ giết đều được thực hiện bí mật, và có nỗ lực chôn dấu thi hài nạn nhân. Nhiều người tưởng rằng Huế là nơi đã xảy ra những vụ xử tử tập thể, với hàng núi xác người xình rữa. Những vụ giết người công khai trong thành phố, không nhiều, và chỉ được thực hiện trong mấy ngày đầu. Mô mả của các nạn nhân trong trường hợp này khó mà dấu diếm được. Những vụ giết tập thể sau đó hoàn toàn được che giấu kỹ lưỡng, tại những vùng khuất lấp, khó tìm ra. Có lẽ vì những địa điểm này đã được chọn lựa trước.

Tìm thi hài nạn nhân ở vùng còn cát cũng khó khăn như tìm vỏ sò ở bờ biển, vì sóng vỗ làm mất đi dấu tích. Việt cộng phải nỗ lực lắm để áp tải những nạn nhân đến vùng Đá Mài xa xôi hẻo lánh nhất trong tỉnh Thừa Thiên để giết. Nếu không có ba hồi chánh viên dẫn đường đến nơi này thì chắc là khó mà tìm ra được hài cốt của các nạn nhân bị giết tại đây. Khi đi đến tất cả những địa điểm chôn dấu xác nạn nhân, người ta thấy Việt cộng đã hết sức để che dấu những hành vi tàn bạo của chúng.

Giả thuyết đưa ra cũng lượng định tiến trình từng

hundred yards up the ravine, yielded skulls, skeletons and pieces of human bones. The dead had been left above ground (for the animists among them, this meant their souls would wander the lonely earth forever, since such is the fate of the unburied dead), and 20 months in the running stream had left bones clean and white.

Local authorities later released a list of 428 names of persons whom they said had been positively identified from the creek bed remains. The Communists' rationale for their excesses was elimination of "traitors to the revolution." The list of 428 victims breaks down as follows: 25 per cent military: two officers, the rest NCO's and enlisted men; 25 per cent students; 50 per cent civil servants, village and hamlet officials, service personnel of various categories, and ordinary workers.

The fourth or Phu Thu Salt Flat Finds came in November, 1969, near the fishing village of Luong Vien some ten miles east of Hue, another desolate region. Government troops early in the month began an intensive effort to clear the area of remnants of the local Communist organization. People of Luong Vien, population 700, who had remained silent in the presence of troops for 20 months apparently felt secure enough from Communist revenge to break silence and lead officials to the find. Based on descriptions from villagers whose memories are not always clear, local officials estimate the number of bodies at Phu Thu to be at least 300 and possibly 1,000.

The story remains uncompleted. If the estimates by Hue officials are even approximately correct, nearly 2,000 people are still missing.



"After 30 Years, the Dove of Peace"

—Richmond Times-Dispatch

Hình trên: Việt Nam trong "Hòa Bình"

Hình dưới: Đồ Tể



"BUTCHERS!"

1967 Chicago Sun-Times

giai đoạn của Việt cộng trong thời gian tại Huế, cùng hình thức ra lệnh giết người của từng giai đoạn. Qua những bằng chứng, người ta thấy ý định của Việt cộng tại Huế thay đổi tùy theo những biến chuyển của trận chiến.

Cũng qua các bằng chứng, người ta thấy không có một mệnh lệnh chung cho những vụ hành quyết, mà thay đổi tùy theo tình hình. Từ tương quan này, ta có thể chia toàn bộ vụ thảm sát ra làm ba giai đoạn. Kết luận vừa kể được dựa vào những tài liệu chính thức của Việt cộng, lời khai của tù binh, hồi chánh viên, của các nhân chứng còn sống sót, cùng những tài liệu tịch thu được và những lý luận dùng trong nội bộ của Cộng Sản.

Huế: Giai Đoạn I

Khi chuẩn bị cuộc tấn công, cán bộ cho các sĩ quan Việt cộng biết là họ sẽ ở thành phố 7 ngày mà thôi. Vào buổi chiều trước khi cuộc tấn công diễn ra, nghị quyết của Đảng Nhân Dân Cách Mạng (tức đảng Cộng Sản tại Miền Nam) đã nhấn mạnh việc này, và phổ biến đến hầu hết các cán binh; với chỉ thị chiếm giữ thành phố, đưa các tổ chức chính trị của Cộng Sản ra hoạt động, thiết lập guồng máy hành chánh, v.v.... Trong một buổi phát thanh ngày 1 tháng 2, đài Hà Nội đã phân nào công bố ý định vừa kể.

Những diễn biến sau đó đã được đài Hà Nội mô tả bằng nhiều cách. Chẳng hạn như trong buổi phát thanh ngày 4/2, đài này nói: *"Sau một tiếng đồng hồ tấn công, quân đội cách mạng đã chiếm dinh tỉnh trưởng (Huế), trại giam và các cơ quan của chính phủ bù nhìn và trừng phạt những tên ác ôn, kiểm soát đường phố, truy lùng và trừng phạt hàng chục tên ác ôn khác, khiến bộ máy kìm kẹp của địch bị co cụm và sụp đổ."*

Trong thời gian ngắn ở Huế, cán bộ và những toán hành quyết đã lùng bắt và xử tử một số nhân vật quan trọng, làm cho bộ máy công quyền của VNCH bị suy yếu sau khi Việt Cộng rút lui.

Đây là thời gian chúng đưa ra tòa xử án theo luật giang hồ, để giết người theo những danh sách đã được lập sẵn. Tòa án kiểu này được lập ở nơi công cộng, thường là sân bộ chỉ huy tạm thời của Việt cộng. Chỉ cần 10 phút để xử án một người, không bị cáo nào được xét là vô tội, và việc hành quyết theo nhiều kiểu được thi hành ngay sau đó. Xác nạn nhân được vùi dập sơ sài hoặc trả về cho thân nhân. Nạn nhân của những tòa án này là các nhân viên dân sự, đặc biệt là có liên quan đến ngành cảnh sát và an ninh, sĩ quan quân đội, các thân hào nhân sĩ, nhất là các nhà

giáo và lãnh đạo tinh thần.

Ngoại trừ âm mưu nham hiểm của Việt cộng đối với thành phần trí thức ở Huế, cách tiến hành mọi việc trong giai đoạn I ở Huế là mẫu mực mà Việt cộng đã thực hiện một cách có hệ thống ở các làng mạc từ hàng chục năm trước. Trong cách này, bộ tư lệnh các khu, hay liên khu, thường trực thiết lập những danh sách đen để dùng trên cả nước mỗi khi có cơ hội thực hiện.

Tuy nhiên, không phải ai có tên trong sổ đen của Việt cộng cũng đều bị sát hại. Nhiều người trong thành phần này, dù có tên trong sổ đen, và sống trong thành phố trong suốt thời gian Việt cộng chiếm đóng nhưng đã thoát được. Trong 24 ngày chiếm thành phố, cán bộ Việt cộng cố công sức sạo để tìm bắt những người bị chúng ghi trong sổ đen. Nhưng chỉ sau vài ngày đầu, nỗ lực của chúng bị chuyển sang một chiều hướng mới.

Huế : Giai đoạn II

Trong mấy ngày đầu của cuộc tấn công vào Huế, Việt cộng đã đạt được những tiến triển tốt đẹp. Với sự hớn hở của những thành công đó, Việt Cộng tưởng rằng chúng sẽ giữ được thành phố Huế (mặc dù báo cáo của các cán bộ ở những vùng miền nam cho biết tình hình không tốt). Có thể là những thành quả ban đầu tại Huế không được báo cáo lên trung ương mà chỉ ở cấp địa phương và cấp tỉnh. Qua kiểm thính truyền tin ngày 2 tháng 2, người ta biết cán bộ Việt Cộng tại Huế được cổ vũ là hãy kiên trì vì *"kỷ nguyên mới của cuộc cách mạng đang bắt đầu"*, (nhờ những chiến thắng tại Huế) và *"chỉ cần tấn công chớp nhoáng (tại Huế) để nắm các nơi then chốt, hầu thu hoạch thắng lợi hoàn toàn."*

Cơ quan ngôn luận chính thức của Hà Nội, báo Nhân Dân cũng khuếch đại luận điệu đó. Tờ báo viết: *"Như sấm sét, cuộc tổng nổi dậy đã đánh thốc vào bè lũ bù nhìn... Chế độ bù nhìn của Mỹ đã bị trừng phạt đích đáng và bất ngờ sụp đổ. Chế độ Thiệu-Kỳ sẽ không thoát khỏi sự sụp đổ toàn diện. Bè lũ tay sai bị suy nhược và sẽ không thoát khỏi bị tiêu diệt."*

Dĩ nhiên, những luận điệu trên chỉ đơn thuần để cổ vũ đảng viên. Những lời lẽ đó luôn luôn được dùng trong các văn kiện của Cộng Sản, mà người ta khó đoán được đó là ước muốn hay sự thật. Những lời khai của các cán binh hồi chánh, cũng như kiểm thính ở chiến trường cho thấy, trong mấy ngày đầu, cán binh các cấp đều nghĩ rằng Huế đã vĩnh viễn nằm trong tay họ, và họ hành động đúng như đã được chỉ thị.

Re-capitulation of the dead and missing:

After the battle, the GVN's total estimated civilian casualties resulting from Battle of Hue	7600
Wounded (hospitalized or outpatients) with injuries attributable to warfare	-1900
subtotal	5700
Estimated civilian deaths due to accident of battle	-844
	4756
First finds - bodies discovered immediately post battle, 1968	-1173
subtotal	3583
Second finds - including Sand Dune finds, March-July, 1969 (est.)	-809
subtotal	2774
Third find - Da Mai Creek find (Nam Hoa district) September, 1969	-428
subtotal	2346
Fourth Finds - Phu Thu Salt Flat find, November, 1969 (est.)	-300
subtotal	2046
Miscellaneous finds during 1969 (approximate)	100
 TOTAL YET UNACCOUNTED FOR	 1946

[1] PAVN: People's Army of Vietnam, soldiers of North Vietnam Army serving in the South, number currently 105,000.

[2] PLAF: People's Liberation Armed Force, Formerly called the National Liberation Front Army.

Communist Rationale

The killing in Hue that added up to the Hue Massacre far exceeded in numbers any atrocity by the Communists previously in South Vietnam. The difference was not only one in degree but one in kind. The character of the terror that emerges from an examination of Hue is quite distinct from Communist terror acts elsewhere, frequent or brutal as they may have been.

The terror in Hue was not a morale building act - the quick blow deep into the enemy's lair which proves enemy vulnerability and the guerrilla's omnipotence and which is quite different from gunning down civilians in areas under guerrilla control. Nor was it terror to advertise the cause. Nor to disorient and

psychologically isolate the individual, since the vast majority of the killings were done secretly. Nor, beyond the blacklist killings, was it terror to eliminate opposing forces.

Hue did not follow the pattern of terror to provoke governmental over-response since it resulted in only what might have been anticipated-government assistance. There were elements of each objective, true, but none serves to explain the widespread and diverse pattern of death meted out by the Communists.

What is offered here is a hypothesis which will suggest logic and system behind what appears to be simple, random slaughter.

Một trong những hành động đó là nói rộng việc thực hiện lệnh hành quyết, và xây dựng cơ cấu xã hội theo kiểu Cộng Sản. Các chỉ thị được ban hành từ cấp tỉnh để lùng bắt những thành phần "tiêu cực của xã hội", tức là những thành phần bị coi là nguy hại cho xã hội mới. Những đối tượng trong sổ đen này không liệt kê theo tiêu chuẩn từng cá nhân, mà theo các vị trí trong xã hội cũ.

Như đã thấy ở miền Bắc và Trung cộng, Việt Cộng tìm cách phá tan nền tảng xã hội bằng cách lùng diệt các vị lãnh đạo tinh thần, đảng phái, và các phong trào xã hội như phụ nữ, thanh thiếu niên, kể cả những lãnh đạo sinh viên thân cộng, nhưng xuất thân từ gia đình trung và thượng lưu. Thật là ngoài sức tưởng tượng của con người.

Có lúc đơn vị để giết không tính theo cá nhân, mà tính theo đơn vị từng gia đình. Trong một trường hợp có đầy đủ tài liệu và bằng cứ dẫn chứng, cho thấy cả gia đình bị giết cùng một lúc. **Trong vụ này, toán hành quyết đến nhà một nhân sĩ, cả hai vợ chồng vị nhân sĩ này, con trai và con dâu, có con gái còn độc thân, vợ chồng người giúp việc và con thơ của họ; tất cả đều bị giết hết. Con mèo bị vạ cổ; con chó bị đập đầu; con cá vàng bị vớt ra đất. Cộng Sản tiêu diệt sự sống trong căn nhà này. Thế là một đơn vị xã hội bị diệt trừ.**

Giai đoạn hai cũng là giai đoạn mà các nỗ lực của Việt Cộng, để diệt trừ thành phần trí thức được thi hành một cách triệt để ở một nơi như Huế, được coi là nơi tập trung nhiều trí thức nhất ở Việt Nam. Những nhà trí thức còn sống sót cho biết Cộng Sản rất căm thù giới trí thức, vì giới này chống cộng bằng cách tỏ ra rất coi thường Cộng Sản. Điều này được coi là sự sỉ nhục lớn cho Cộng Sản. Giới trí thức tại Huế khinh bỉ chủ nghĩa Cộng Sản, vì cho rằng chủ nghĩa này sinh sau đẻ muộn, không có gì nổi bật. Với ảnh hưởng sâu đậm của Khổng và Phật giáo, Huế đã là thành trì của truyền thống Việt Nam. Ngay cả thời gian cao điểm trong thập niên 20, 30, chủ nghĩa Cộng Sản không hề được đá động đến. Huế gạt phăng chủ thuyết Cộng Sản ngay từ trứng nước. Những trí thức tại các đại học chỉ dạy về Mác Xít LêNinít nửa giờ trong cả chương trình chính trị học trong năm. Vì họ thấy rằng chủ thuyết nông cạn này là chủ thuyết của một đám man rợ, không có chiều sâu như Khổng học, không mang tinh thần nhân đạo như Phật học. Vì thế Cộng Sản, nhất là Cộng Sản tại Huế lại càng điên tiết khi bị giới nhà nho hay Phật Tử bài bác. Sau khi bị trí thức gạt phăng đi trong nhiều năm; nay, khi vừa có chân đứng tại Huế, Việt Cộng tìm mọi thủ đoạn để loại trừ thành phần này. Từ đây, trí thức Huế được thêm một bài học, đó là họ có thể

coi thường chủ thuyết Cộng Sản nhưng không thể coi thường bạo lực Cộng Sản.

Số người bị giết trong giai đoạn II lên đến khoảng 2000. Nhưng vẫn chưa hết.

Huế: Giai đoạn III

Trước sự hùng mạnh của quân đội Đồng Minh, Cộng Sản Hà nội thừa biết là sẽ không cầm cự nổi ở Huế. Tin kiểm thính từ nội thành trong ngày 22 tháng 2 cho biết, Cộng quân tại Huế xin rút lui, nhưng không được chấp thuận, mà bị bắt phải tiếp tục đánh. Nỗ lực tiếp tục đánh này của Việt Cộng hoàn toàn vô ích, vì ngày 24 thành nội được tái chiếm.

Ít nhất là từ tuần lễ trước đó Việt Cộng đã biết chúng không thể tránh khỏi bị đẩy lui. Đó cũng là lúc khởi sự giai đoạn III để xóa dấu tích. Có thể toàn bộ thành phần nằm vùng ở Huế đã bị lộ từ giai đoạn II. Những người không bị nghi ngờ đã đứng ra nhận dạng. Một trường hợp cụ thể là một người dân Huế đã vô cùng ngạc nhiên, vì sau 18 năm ở kế nhà nhau, anh mới biết người hàng xóm "không bao giờ quan tâm về việc chính trị" của anh là một chủ tịch phường (đứng hàng từ thứ 10 đến thứ 15 trong hàng ngũ Cộng Sản nằm vùng). Tên nằm vùng không thể hoạt động được nữa vì đã bị lộ dạng.

Từ đó, giai đoạn III ra đời: **thủ tiêu nhân chứng.**

Có thể số người bị giết nhiều nhất là ở trong giai đoạn III. Những người bị bắt đi, gọi là để học tập, đứng ra sẽ được thả về. Nhưng vì những người bắt họ đi đều là người địa phương nên biết mặt nhau hết. Từ đó tù nhân không những là một gánh nặng mà còn là một mối nguy cho Việt Cộng. Do đó phải giết người để bịt miệng. Những người bị bắt đi từ nhà thờ Phú Cam đã phải chịu số phận này, với 15 thi hài của học sinh trung học đã được tìm ra tại ruộng muối Phú Thứ (là một phần của đợt tìm kiếm thi hài ở ruộng muối)

Việc liệt kê những dữ kiện trong giả thuyết này nhằm cho người đọc dễ dàng hình dung được chuyện gì đã xảy ra. Trên thực tế thì mọi việc không đơn giản như vậy. Vì danh sách thủ tiêu được cập nhật liên tục trong suốt thời gian Huế bị chiếm đóng, cũng như có những trường hợp dùng danh nghĩa "Đảng" để trả thù cá nhân dưới chiêu bài "công lý cách mạng". Ngoài ra cũng còn có lời đồn lan truyền ở Huế, dù rằng không có chứng cứ, là ông Hồ Chí Minh đã bị cự tuyệt khi xin dạy học ở đây, nên đâm ra rất ghét Huế (cũng như Hitler ghét Stalingrad), nên chính cá nhân ông Hồ đã ra lệnh tàn sát.

Before dealing with it, let us consider three facts which constantly reassert themselves to a Hue visitor seeking to discover what exactly happened there and, more importantly, exactly why it happened. All three fly in the face of common sense and contradict to a degree what has been written. Yet, in talking to all sources - province chief, police chief, American advisor, eye witness, captured prisoner, hoi chanh (defector) or those few who miraculously escaped a death scene-the three facts emerge again and again.

The first fact, and perhaps the most important, is that despite contrary appearances virtually no Communist killing was due to rage, frustration, or panic during the Communist withdrawal at the end. Such explanations are frequently heard, but they fail to hold up under scrutiny. Quite the contrary, to trace back any single killing is to discover that almost without exception it was the result of a decision rational and justifiable in the Communist mind. In fact, most killings were, from the Communist calculation, imperative.

The second fact is that, as far as can be determined, virtually all killings were done by local Communist cadres and not by the PAVN troops or Northerners or other outside Communists. Some 12,000 PAVN troops fought the battle of Hue and killed civilians in the process but this was incidental to their military effort. Most of the 150 Communist civilian cadres operating within the city were local, that is from the Thua Thien province area. They were the ones who issued the death orders.

Whether they acted on instructions from higher headquarters (and the Communist organizational system is such that one must assume they did), and, if so, what exactly those orders were, no one yet knows for sure.

The third fact is that beyond "example" executions of prominent "tyrants", most of the killings were done secretly with extraordinary effort made to hide the bodies. Most outsiders have a mental picture of Hue as a place of public executions and prominent mass burial mounds of fresh-turned earth. Only in the early days were there well-publicized executions and these were relatively few. The

burial sites in the city were easily discovered because it is difficult to create a graveyard in a densely populated area without someone noticing it. All the other finds were well hidden, all in terrain lending itself to concealment, probably the reason the sites were chosen in the first place.

A body in the sand dunes is as difficult to find as a seashell pushed deep into a sandy beach over which a wave has washed. Da Mai Creek is in the remotest part of the province and must have required great exertion by the Communists to lead their victims there. Had not the three hoi chanh led searchers to the wild uninhabited spot the bodies might well remain undiscovered to this day. A visit to all sites leaves one with the impression that the Communists made a major effort to hide their deeds.

The hypothesis offered here connects and fixes in time the Communist assessment of their prospects for staying in Hue with the kind of death order issued. It seems clear from sifting evidence that they had no single unchanging assessment with regard to themselves and their future in Hue, but rather that changing situations during the course of the battle altered their prospects and their intentions.

It also seems equally clear from the evidence that there was no single Communist policy on death orders; instead the kind of death order issued changed during the course of the battle. The correlation between these two is high and divides into three phases. The hypothesis therefore is that as Communist plans during the Battle of Hue changed so did the nature of the death orders issued. This conclusion is based on overt Communist statements, testimony by prisoners[1] and hoi chanh, accounts of eyewitnesses, captured documents and the internal logic of the Communist situation.

[1] *Including one Son Lam (Party name), the highest ranking civilian prisoner taken who was part of the Hue offensive; he was a combination political commissar, district chief and local guerrilla unit leader in Hue at the start of the battle as well as during most of the subsequent period. He was not captured until much later.*

Quan điểm chính thức của Cộng Sản về vụ thảm sát tại Huế đã được viết trong một quyển sách xuất bản tại Hà Nội như sau: "Tích cực đóng góp nỗ lực với quân đội và nhân dân, các toán tự vệ và vũ trang tại thành phố Huế đã bắt giam và kêu gọi các thành phần tay sai của chế độ bù nhìn, các binh lính, sĩ quan nguy quân còn lẫn trốn ra đầu hàng. Những thành phần ngoan cố đã bị trừng phạt.", (quyển "Miền Nam: Một Tháng Tổng Công Kích và Tổng Nổi Dậy Chưa Từng Có", nhà xuất bản Giải Phóng, Hà Nội, tháng 3/68, trang 87).

Trong hội đàm Paris Cộng Sản cho rằng vụ thảm sát ở Huế tuy là do những người Cộng Sản thực hiện, nhưng đó "chỉ là một số đảng viên địa phương tự ý thi hành". Nhưng, điều cần nhắc lại là đài phát thanh Giải Phóng (của Việt Cộng ở miền nam), trong ngày 26 tháng 4 đã chỉ trích những nỗ lực tìm kiếm thi hài của nạn nhân trong vụ thảm sát. Đài này nói rằng, các nạn nhân chỉ là "những tên tay sai côn đồ, thành phần có nợ máu với những người yêu nước ở Huế, đã bị lực lượng vũ trang và nhân dân tiêu diệt". Lời tuyên truyền này không hề đề cập gì về những nhóm người địa phương thực hiện cuộc thảm sát. Sau đó, ngày 27 tháng tư, đài phát thanh Hà Nội lại lập lại những điều tương tự. Đài này nói: "Theo tin tức của Mặt trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam thì, để che dấu tội lỗi, chính quyền bù nhìn ở Huế mới đây đã lập ra cái gọi là ủy ban tìm kiếm thi hài của những tên côn đồ tay sai, từng có nợ máu với những người yêu nước ở Trị-Thiên-Huế, những người đã bị lực lượng vũ trang và nhân dân miền nam tiêu diệt trong Tết Mậu Thân...."



Reburial ceremony for unearthed family member

Cải táng nạn nhân



Mourning the dead

Khóc thương thân nhân



Father's Buu Dong's Funeral

Đám tang cha Bửu Đông

Hue: Phase I

When the Communists were preparing their attack on Hue, their cadres at the sand table exercises deep in the jungle told officers they would be in the city seven days and no more. A message was passed on to most of the attackers on the eve of the battle. It was stated more or less openly in public pronouncements. Hanoi Radio on February 1, for example, described the attack as an effort "to remove Saigon power at certain levels, accelerating the process of decomposition of the Saigon administration."

Thinking in Phase I was well expressed in a Communist Party of South Vietnam (PRP) resolution issued to cadres on the eve of the offensive:

"Be sure that the liberated... cities are successfully consolidated. Quickly activate armed and political units, establish administrative organs at all echelons, promote (civilian) defence and combat support activities, get the people to establish an air defence system and generally motivate them to be ready to act against the enemy when he counterattacks..."

This was the limited view at the start - held momentarily. Subsequent developments in Hue were reported in different terms. Hanoi Radio on February 4 said: "After one hour's fighting the Revolutionary Armed Forces occupied the residence of the puppet provincial governor (in Hue), the prison and the offices of the puppet administration... The Revolutionary Armed Forces punished most cruel agents of the enemy and seized control of the streets... rounded up and punished dozen of cruel agents and caused the enemy organs of control and oppression to crumble..."

During the brief stay in Hue, the civilian cadres, accompanied by execution squads, were to round up and execute key individuals whose elimination would greatly weaken the government's administrative apparatus following Communist withdrawal. This was the blacklist period, the time of the drumhead court. Cadres with lists of names and addresses on clipboards appeared and called into kangaroo court various "enemies of the Revolution."

Their trials were public, usually in the court-yard of a temporary Communist headquarters. The trials lasted about ten minutes each and there are no known not-guilty verdicts. Punishment, invariably execution, was meted out immediately. Bodies were either hastily buried or turned over to relatives. Singled out for this treatment were civil servants, especially those involved in security or police affairs, military officers and some non-commissioned officers, plus selected non-official but natural leaders of the community, chiefly educators and religionists.

With the exception of a particularly venomous attack on Hue intellectuals, the Phase I pattern was standard operating procedure for Communists in Vietnam. It was the sort of thing that had been going on systematically in the villages for ten years. Permanent blacklists, prepared by zonal or inter-zone party headquarters have long existed for use throughout the country, whenever an opportunity presents itself.

However, not all the people named in the lists used in Hue were liquidated. There were a large number of people who obviously were listed, who stayed in the city throughout the battle, but escaped. Throughout the 24-day period the Communist cadres were busy hunting down persons on their blacklists, but after a few days their major efforts were turned into a new channel.

Hue: Phase II

In the first few days, the Tet offensive affairs progressed so well for the Communists in Hue (although not to the south, where party chiefs received some rather grim evaluations from cadres in the midst of the offensive in the Mekong Delta) that for a brief euphoric moment they believed they could hold the city. Probably the assessment that the Communists were in Hue to stay was not shared at the higher echelons, but it was widespread in Hue and at the Thua Thien provincial level. One intercepted Communist message, apparently written on February 2, exhorted cadres in Hue to hold fast, declaring; "A new era, a real revolutionary period has begun (because of our

Cuộc thảm sát Tết Mậu Thân tại Huế

Qua tường thuật của một số ký giả quốc tế

Cuộc tàn sát đầy hiệu quả (An efficient massacre)

Stewart Harris

Lời giới thiệu (của Tuần báo Time): *Cộng Sản Việt Nam đã tàn sát hàng trăm người dân vô tội trong cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân, đặc biệt là tại Huế và xung quanh thành phố này. Nơi mà người ta ước lượng con số nạn nhân bị tàn sát từ 200 đến 400 người (*). Là một ký giả người Anh chống lại chính sách của Hoa Kỳ tại Việt Nam, Stewart Harris đã tuyên bố, ông không theo chính sách của Hoa Kỳ để viết những bài viết tuyên truyền, đó là điều tự nhiên. Sau khi Việt Cộng bị đánh bại, ký giả Harris đến Huế để điều tra về vụ thảm sát. Dưới đây là bài viết của Stewart Harris về những gì ông thấy được qua cuộc thảm sát đó. Bài này được đăng trên báo London Times một tuần lễ sau chuyến viếng thăm Huế vừa kể của ông.*

Quân Cộng sản Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đã giết nhiều người Việt Nam, một số người Mỹ và vài người ngoại quốc khác khi cuộc chiến diễn ra ở trong, và xung quanh thành phố Huế. Tôi biết chắc điều này sau khi đã bỏ ra mấy ngày ở Huế để tìm hiểu những tố giác về hành vi giết chóc và tra tấn của Quân Đội Cộng Sản. Tôi đã chứng kiến tận mắt và chụp hình những cảnh tượng đó, nhưng tôi cũng không thể nào không dựa vào tin tức của dân chúng và binh sĩ Việt Nam, Hoa Kỳ, Úc và nhiều người khác. Tất cả những nhân chứng, đều có vẻ thành thực, kể lại cho tôi những gì mà họ tin là đã xảy ra.

Vào buổi chiều nắng đẹp, tại một thung lũng xanh cỏ ở vùng Nam Hòa, cách phía nam Huế 10 dặm, tôi cùng chuẩn úy Ostara, một cố vấn quân sự của quân đội VNCH, đứng trên sườn đồi đầy những lỗ vừa mới đào. Dưới chân đồi là những tấm chiếu phủ trên bạt ni lông. Ostara lật chiếu lên, tôi thấy hai xác người, tay họ bị trói phía trên cùi chỏ, giật ngược về phía sau. Nạn nhân bị bắn từ phía sau đầu, đạn trở ra đằng miệng. Khó mà nhận diện được nạn nhân. Ngày hôm trước, 27 người đàn bà trong làng đã vác cuộc chim đi đào xới kiếm xác chồng con họ ở một nơi cách làng 3 dặm, sau khi nghe nói có người nghe

tiếng đào xới đất đá ở cạnh con đường mà Việt Cộng đã đi qua để đến Huế. Bộ Đội Cộng Sản đã bắt đi 27 người, trong đó có vài người là viên chức trong làng, một số là thanh thiếu niên để làm phu khuân vác, hay để xung vào bộ đội của chúng.

- Bob Kelly, một cố vấn cao cấp của tỉnh Thừa Thiên cho biết, các nạn nhân chỉ đơn giản bị toà án nhân dân kết án một cách vội vã rồi bị xử tử với tội danh: "Kẻ thù của nhân dân". Họ là những viên chức xã ấp, thường là ở cấp thấp. Một số người khác bị giết vì họ không còn hữu ích cho Việt Cộng, hoặc không cộng tác với chúng. Vài cộng tác viên của ông Bob Kelly bị phanh thây một cách thảm khốc. Tuy nhiên, Bob Kelly cho rằng những người này bị chặt ra thành từng khúc sau khi họ đã bị giết. Nạn nhân bị trói và bị bắn từ phía sau đầu. Ông Kelly đã giúp đào xới tìm xác một nạn nhân. Bob Kelly đã nói với người viết bài này là, một người Việt Nam mà ông hằng kính trọng cho biết, một số nạn nhân đã bị chôn sống.

Trung Úy Gregory Sharp, một cố vấn Hoa Kỳ của tiểu đoàn 21 Biệt Động Quân cho tôi biết, hôm 14 tháng 3, binh sĩ của ông ta đã tình cờ khám phá ra 25 ngôi mộ mới trong một nghĩa trang ở cách Huế 5 dặm về hướng đông. Trong số những ngôi mộ đó, có đến 6, 7 nạn nhân bị chôn ngập đến cổ, đầu nhô lên khỏi mặt đất. Theo Trung Úy Sharp thì hình hài nạn nhân chẳng còn nguyên vẹn, vì đã bị kên kên và chồ tranh nhau xâu xé. Trung Úy Sharp cho biết, một số nạn nhân bị bắn vào đầu, một số khác không bị bắn, mà bị chôn sống. Cũng theo viên trung úy này thì ở một vài nơi ông ta đã thấy những vết kéo trên mặt cát, như thể nạn nhân cố bám vào mặt đất khi bị kéo lê. Ở Khu Tả Ngạn, 3 sĩ quan Úc đã tìm thấy 7 thi hài trong 3 hố chôn. Những người này bị trói thúc ké và bị bắn từ phía sau đầu.

Ngay sau khi đến Huế, tôi đã dùng xe díp đi chung với 3 sĩ quan Việt Nam để xem xét một vài địa điểm đang khai quật tìm kiếm thi hài nạn nhân của vụ thảm sát. Đầu tiên chúng tôi đến trường trung học Gia Hội ở quận 2, phía đông Huế. Ở đó người ta đã tìm thấy 22 hố chôn mới. Mỗi hố có từ 3 đến 7 nạn nhân. Không khí kinh hoàng vẫn bao trùm khu vực này. Các sĩ quan cho tôi biết, các nạn nhân đều bị trói, bị bắn từ phía sau đầu, hoặc bị chôn sống như ở những nơi khác.

- Điều gì đã xảy ra đối với khoảng 40 ngàn dân Công Giáo ở Huế? Ba phần tư số giáo dân này sống

Hue victories) and we need only to make swift assault (in Hue) to secure our target and gain total victory.”

The Hanoi official party newspaper, Nhan Dan, echoed the theme:

“Like a thunderbolt, a general offensive has been hurled against the U.S. and the puppets... The U.S.-puppet machine has been duly punished. The puppet administrative organs... have suddenly collapsed. The Thieu-Ky administration cannot escape from complete collapse. The puppet troops have become extremely weak and cannot avoid being completely exterminated.”

Of course, some of this verbiage is simply exhortation to the faithful, and, as is always the case in reading Communist output, it is most difficult to distinguish between belief and wish. But testimony from prisoners and hoi chanh, as well as intercepted battle messages, indicate that both rank and file and cadres believed for a few days they were permanently in Hue, and they acted accordingly.

Among their acts was to extend the death order and launch what in effect was a period of social reconstruction, Communist style. Orders went out, apparently from the provincial level of the party, to round up what one prisoner termed “social negatives,” that is, those individuals or members of groups who represented potential danger or liability in the new social order. This was quite impersonal, not a blacklist of names but a blacklist of titles and positions held in the old society, directed not against people as such but against “social units.”

As seen earlier in North Vietnam and in Communist China, the Communists were seeking to break up the local social order by eliminating leaders and key figures in religious organizations (Buddhist bonzes, Catholic priests), political parties (four members of the Central Committee of Vietnam), social movements such as women’s organizations and youth groups, including what otherwise would be totally inexplicable, the execution of pro-Communist student leaders from middle and upper class families.

In consonance with this, killing in some instances was done by family unit. In one well-documented case during this period a

squad with a **death order entered the home of a prominent community leader and shot him, his wife, his married son and daughter-in-law, his young unmarried daughter, a male and female servant and their baby. The family cat was strangled; the family dog was clubbed to death; the goldfish scooped out of the fishbowl and tossed on the floor. When the Communists left, no life remained in the house.** A “social unit” had been eliminated.

Phase II also saw an intensive effort to eliminate intellectuals, who are perhaps more numerous in Hue than elsewhere in Vietnam. Surviving Hue intellectuals explain this in terms of a long-standing Communist hatred of Hue intellectuals, who were antiCommunist in the worst or most insulting manner: they refused to take Communism seriously. Hue intellectuals have always been contemptuous of Communist ideology, brushing it aside as a latecomer to the history of ideas and not a very significant one at that.

Hue, being a bastion of traditionalism, with its intellectuals steeped in Confucian learning intertwined with Buddhism, did not, even in the fermenting years of the 1920s, and 1930s, debate the merits of Communism. Hue ignored it. The intellectuals in the university, for example, in a year’s course in political thought dispense with Marxism-Leninism in a half hour lecture, painting it as a set of shallow barbarian political slogans with none of the depth and time-tested reality of Confucian learning, nor any of the splendor and soaring humanism of Buddhist thought. Since the Communist, especially the Communist from Hue, takes his dogma seriously, he can become demoniac when dismissed by a Confucian as a philosophic ignoramus, or by a Buddhist as a trivial materialist. Or, worse than being dismissed, ignored through the years. So with the righteousness of a true believer, he sought to strike back and eliminate this challenge of indifference. Hue intellectuals now say the hunt-down in their ranks has taught them a hard lesson, to take Communism seriously, if not as an idea, at least as a force loose in their world.

The killings in Phase II perhaps accounted for 2,000 of the missing. But the worst was not yet over.

ở vùng Phú Cam, khu ngoại ô phía Nam thành phố Huế. Họ đã chống cự mãnh liệt khi Việt Cộng đến, một số bị giết chết. Bốn giáo sĩ Việt Nam bị bắt đem đi, ba giáo sĩ ngoại quốc bị giết. Hai giáo sĩ người Pháp được Việt Cộng cho phép trở lại Phú Cam để giúp các bà sơ, nhưng họ đã bị giết trên đường về. Một giáo sĩ người Pháp bị hành quyết có lẽ vì ông ta là giám mục tuyên úy của Hoa Kỳ.

Kiểm điểm tất cả những bằng chứng về cách hành xử của bộ đội Cộng Sản Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tại Huế, người ta thấy được điều rõ ràng và không làm ai ngạc nhiên. Đó là: Việt Cộng đã thực hành một cách có hiệu quả chính sách cố hữu của Cộng Sản trong việc trừng phạt, bằng cách hành quyết những người phía quốc gia được chúng lựa chọn. Ở Huế, cũng như ở các nơi khác,

Việt Cộng không có khả năng để bắt giữ và hành quyết những viên chức quan trọng. Vì các viên chức này biết tự bảo vệ một cách kỹ lưỡng trong những căn cứ vững chắc, được binh lính và cảnh sát phòng thủ. Ở Huế, cũng như ở các nơi khác, những người càng ít có phương tiện để tự vệ thì càng dễ dàng trở thành nạn nhân của Việt Cộng. Đó là các viên chức xã ấp, các thầy cô giáo, các cảnh sát viên.

Khoảng trống của những nạn nhân đó bỏ lại trong xã hội một lần nữa lại được lấp đầy, và tôi thấy không thể nào diễn tả hết sự can đảm của những người đang tiếp nối vai trò trong xã hội của các nạn nhân đã bị Việt Cộng hành quyết. (Time Apr. 5, 1968, p.33)

(*) Đây là số ước lượng sau những cuộc tìm kiếm sơ khởi được thực hiện một tháng sau khi các lực lượng Việt Nam Cộng Hoà và Đồng Minh giải phóng Huế.

Tưởng niệm cuộc thảm sát Tết Mậu Thân

Trích "Betrayal in Vietnam", Louis A Fanning, Arlington House Publishers, NY, NY, pp. 49, 50.)

Vào tháng 2 năm 1970, người dân thành phố Huế đã làm lễ tưởng niệm các nạn nhân trong vụ thảm sát của Việt Cộng trong Tết Mậu Thân. Các lực lượng Cộng Sản, gồm cả quân đội chính quy Bắc Việt lẫn Cộng Sản miền nam đã ra tay thực hiện vụ thảm sát đẫm máu này khi chúng chiếm được thành phố Huế cổ kính trong cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân. Thành phần bị thảm sát bao gồm công chức, thầy giáo, giáo sư đại học, đàn ông, đàn bà, trẻ em,... nghĩa là tất cả những ai có thể được mơ hồ xem như là chống lại Cộng Sản.

Trong cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân, các nạn nhân bị trói chung với nhau từng nhóm 10 người, bị dẫn đến những hố vừa đào xong, rồi bị đánh bẻ sọ. Trong nhiều trường hợp nạn nhân bị chôn sống. Dân làng ở gần những nơi này cho biết họ nghe những tiếng la hét tuyệt vọng của các nạn nhân trong nhiều đêm liên tiếp.

Sau khi quân lực Việt Nam Cộng Hoà và các lực lượng Đồng Minh tái chiếm thành phố, dân chúng Huế đã cấp tốc đi tìm kiếm những người bị Việt Cộng bắt đi trước đó. Họ đã tìm thấy hàng loạt những mồ chôn tập thể các nạn nhân đó, gồm 14 mồ tập thể tại Gia Hội, 12 mồ tại chùa Tăng Quang, 3 mồ ở Bãi Dâu, 20 mồ ở lăng Tự Đức và lăng Đồng Khánh. Cho đến giữa năm 1970 người ta đã tìm thấy thi thể, hài cốt của khoảng 4 ngàn nạn nhân trong cuộc thảm sát của Cộng Sản tại Huế trong Tết Mậu Thân.

Trích "VN a History" của Stanley Karnow, The Viking Press, NY, 1983, pp. 530, 531

Năm tháng trước đó Việt Cộng đã cho tình báo trà trộn vào nội thành, soạn thảo kỹ lưỡng hai danh sách. Một danh sách gồm gần hai trăm người bao gồm từ công chức, cảnh sát cho đến vợ lẽ của quận trưởng. Danh sách kia gồm những thường dân bị gán gọi là "thành phần bạo quyền và phản cách mạng", các viên chức chính quyền và gần như bất cứ ai có liên hệ đến chính quyền miền Nam; cũng như các doanh nhân không tiếp tế cho Cộng Sản, các nhà trí thức, các nhà lãnh đạo tôn giáo. Việt Cộng cũng ra

lệnh bắt giam bất cứ người Mỹ hoặc người ngoại quốc nào; ngoại trừ người Pháp, vì tổng thống De Gaulle đã chỉ trích chính sách của Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Với các chỉ thị trên, ngay khi chiếm được Huế, Việt Cộng đã lục soát từng nhà, và không dung thứ một ai. Trong những năm tháng sau đó, hài cốt của khoảng ba ngàn người đã được khai quật gần các bờ sông, những ruộng muối và những cánh rừng. Các nạn nhân đều, hoặc là bị bắn, bị đập vỡ sọ, hay bị chôn sống. Điều nghịch lý là dân chúng Hoa Kỳ gần như quên lãng trận thảm sát ở Huế, mà chỉ chú trọng vào vụ Mỹ Lai. Khi thăm viếng Việt Nam năm 1981, tôi đã không moi được chứng cứ thêm gì từ phía Cộng Sản.

Hue: Phase III

Inevitably, and as the leadership in Hanoi must have assumed all along, considering the forces ranged against it, the battle in Hue turned against the Communists. An intercepted PAVN radio message from the Citadel, February 22, asked for permission to withdraw. Back came the reply: permission refused, attack on the 23rd. That attack was made, a last, futile one. On the 24th the Citadel was taken.

That expulsion was inevitable was apparent to the Communists for at least the preceding week. It was then that Phase III began, the cover-the-traces period. Probably the entire civilian underground *apparat* in Hue had exposed itself during Phase II. Those without suspicion rose to proclaim their identity. Typical is the case of one Hue resident who described his surprise on learning that his next door neighbour was the leader of a *phuong* (which made him 10th to 15th ranking Communist civilian in the city), saying in wonder, "I'd known him for 18 years and never thought he was the least interested in politics." Such a cadre could not go underground again unless there was no one around who remembered him.

Hence Phase III, elimination of witnesses.

Probably the largest number of killings came during this period and for this reason. Those taken for political indoctrination probably were slated to be returned. But they were local people as were their captors; names and faces were familiar. So, as the end approached they became not just a burden but a positive danger. Such undoubtedly was the case with the group taken from the church at Phu Cam. Or of the 15 high school students whose bodies were found as part of the Phu Thu Salt Flat find.

Categorization in a hypothesis such as this is, of course, gross and at best only illustrative. Things are not that neat in real life. For example, throughout the entire time the blacklist hunt went on. Also, there was revenge killing by the Communists in the name of the party, the so-called "revolutionary justice." And undoubtedly there were personal

vendettas, old scores settled by individual party members.

The official Communist view of the killing in Hue was contained in a book written and published in Hanoi:

"Actively combining their efforts with those of the PLAF and population, other self-defence and armed units of the city (of Hue) arrested and called to surrender the surviving functionaries of the puppet administration and officers and men of the puppet army who were skulking. Die-hard cruel agents were punished." [1]

The Communist line on the Hue killings later at the Paris talks was that it was not the work of Communists but of "dissident local political parties". However, it should be noted that Hanoi's Liberation Radio April 26, 1968, criticized the effort in Hue to recover bodies, saying the victims were only "hooligan lackeys who had incurred blood debts of the Hue compatriots and who were annihilated by the Southern armed forces and people in early Spring." This propaganda line however was soon dropped in favour of the line that it really was local political groups fighting each other.

The line on Hue much later is exemplified by this Hanoi Radio broadcast of April 27, 1969:

"According to LPA, in order to cover up their cruel acts, the puppet administration in Hue recently played the farce of setting up a so-called committee for the search for burial sites of the hooligan lackeys who had owed blood debts to the Tri-Thien-Hue compatriots and who were annihilated by the Southern armed forces and people in early Mau Than spring.

"The local puppet administration sent its lackeys to carry out searching activities in city wards and to force compatriots to pay for ritual presents. The compatriots in the Dong Ba city ward, especially the small merchants, were forced to collect the greatest sum of money. Profoundly indignant, the Hue compatriots cursed and violently opposed the puppet administration agents. Faced with this, on April 19-21 the Hue puppet administration was forced to broadcast a communiqué denying this act by its lackeys and cast the blame on others for pocketing money in the name of the above-mentioned committee.

Ông Stephen Miller một viên chức ngành thông tin đã bị bắn ngay ở cánh đồng sau một trường Nhà Dòng, khi ông đến thăm một người bạn Việt Nam. Thi hài của bác sĩ người Đức, ông Horst Gunther Krainick dạy tại đại học y khoa Huế, cùng vợ, và một bác sĩ người Đức khác, đã được tìm thấy trong một cái hố cạn. Dù đã có chỉ thị không được dả động đến người Pháp, Việt Cộng đã bắt hai giáo sĩ người Pháp. Sau đó một ông bị bắn chết còn ông kia thì bị chôn sống. Việt Cộng cũng giết cha Bửu Đông, một linh mục treo hình Hồ Chí Minh và đã từng tiếp tế, giúp đỡ cán bộ Việt Cộng. Nhiều người có chút quan hệ với chính quyền Miền Nam cũng phải trả giá cho sự liên hệ đó bằng cái chết. Như ông Phạm Văn Tường, một lao công bán thời (part-time) tại một cơ quan chính quyền, đã bị bắn trước nhà cùng với hai con của ông. Bà Nguyễn Thị Lào bán thuốc lá lẻ cũng bị thủ tiêu, vì chị bà ta là công chức. Bất cứ một ai chống trả lại sẽ bị giết ngay tức khắc. Còn những người ra đầu thú thì số phận cũng chẳng khá gì hơn. Cụ thể là năm sĩ quan quân lực Việt Nam Cộng Hoà ra đầu hàng; dù không chống trả gì, họ cũng bị mang ra sân một trường học rồi bị bắn vào đầu. Nhiều người đã mất tích sau khi bị Việt Cộng bắt, dù chúng hứa là sẽ thả về ngay. Một cô gái kể lại: "Việt Cộng vào nhà chúng tôi, hạch hỏi cha tôi, vốn là một công chức về hưu. Sau đó, họ trở lại bảo rằng cha tôi được đưa đi học tập; mười ngày sau sẽ được thả về. Mẹ tôi và tôi đều lo lắng. Vì Việt Cộng cũng đã bắt ông nội tôi theo kiểu y hệt như vậy vào năm 1946. Cũng như số phận của ông tôi, cha tôi không bao giờ trở lại".

**Trích từ "The Vietnam Experience 1968",
Clark Dougan & Stephen Weiss,**

Boston Publishing Company, Boston, MA, P.36

Có lẽ chẳng bao giờ người ta biết được tất cả những gì đã xảy ra ở Huế trong khoảng từ ngày 31 tháng 1 đến 25 tháng 2 năm 1968. Tuy nhiên, những bằng chứng rõ rệt, cùng lời khai của các nạn nhân sống sót sau vụ thảm sát cho thấy chắc chắn là Việt Cộng đã thực hiện một cuộc giết người có hệ thống trong thời gian này. Cho đến khi ký giả Don Oberdorfer của tờ Washington Post, hoàn tất được tác phẩm điều tra có thẩm quyền thì vụ này mới gây được chú ý. Sau khi nghe những tin đồn về cuộc giết người khủng khiếp đó của Việt Cộng, Don Oberdorfer đã đến Huế ba lần để điều tra cận kề về việc này. Lần đầu trong lúc trận chiến ở Huế đang tiếp diễn, lần thứ hai ngay sau đó, và lần thứ ba vào tháng 9 năm 1969. Sau những cuộc điều tra đó, Don Oberdorfer chắc chắn, là Việt Cộng đã thực hiện vụ thảm sát nói trên ở Huế.

**Trích từ "Battle for Hue",
Keith William Nolan,
Presido Press, CA, pp 183 - 184**

Khi cuộc chiến vừa chấm dứt, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa tiến hành ngay công cuộc cứu trợ. Kế hoạch 90 ngày cứu trợ và tái thiết toàn vùng I được tiến hành, nhưng phần lớn nỗ lực tập trung vào Huế để, đưa thực phẩm, quần áo, chăn màn, nơi tạm trú, thuốc men cho khoảng 116 ngàn dân tỵ nạn (trong tổng số 160 ngàn dân thành phố Huế). Cho đến cuối năm thì đời sống ở Huế đã tương đối trở lại bình thường.

Khi tình trạng hỗn độn ở Huế chấm dứt, người ta khám phá thêm những điều đau thương hơn cả việc hàng trăm ngàn người bị trở thành dân tỵ nạn, hơn cả việc nhiều người bị tử nạn vì tên bay đạn lạc. Đó là việc bộ đội Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đã tàn sát hàng ngàn người dân Huế trong hơn 3 tuần chúng chiếm đóng thành phố. Sau một thời gian, người ta đã tìm được nhiều bằng cớ, khám phá nhiều mồ chôn tập thể, bắt được nhiều tài liệu của Việt cộng. Những khám phá đó, cùng các lời khai của tù binh, người ta biết là, với bản chất tàn nhẫn của Cộng Sản; Việt Cộng đã vào thành phố với danh sách những người mà chúng gọi là "kẻ thù của nhân dân" gồm viên chức chính quyền, trí thức, giáo viên, sinh viên, binh sĩ, người ngoại quốc (và cả gia đình của họ), tất cả những ai bị nghi ngờ là gây nguy hại cho Việt Cộng. Bên cạnh đó, theo danh sách những người cần phải loại trừ, nhiều người vô tội đã bị giết (những danh sách đó do Việt Cộng nằm vùng lập ra - những tên nằm vùng này đã lộ diện trong cuộc công kích Tết Mậu Thân). Việt Cộng tập hợp những nạn nhân đó lại, một số bị hành quyết ngay trong thành phố. Khi sự thất bại đã nghiêng hẳn về phía Việt Cộng, chúng đưa những nạn nhân ra nhiều nơi ở ngoài thành phố rồi giết. Một số bị chôn sống. Việt Cộng đã cố gắng để che dấu những vết tích về tội ác này của chúng, khiến phía Đồng Minh phải mất hàng năm trời để tìm kiếm. Cuối cùng, người ta đã khám phá ra ba ngàn thi hài nạn nhân trong những mồ chôn tập thể. Hai ngàn nạn nhân khác vẫn còn mất tích.

Well aware of the Thieu-Ky-Huong clique's cheating and crafty tricks, the Hue compatriots told one another to resolutely boycott its searching and memorial service force."

[1] "South Vietnam: A Month of Unprecedented Offensive and Uprising." Giai Phong Publishing House (Hanoi), March, 1968.

SECTION 2

This section includes articles quoted from various reporters' and scholars' manuscripts.

The following passage is recorded on Time magazine date April 5, 1968. Please note that the total death recorded in here is only the findings up to the time when the article was actually written.

AN EFFICIENT SLAUGHTER

The Communists executed hundreds of civilians during their Tet offensive, but the slaughter was particularly marked in and around Hue, where estimates of those put to death range from 200 to 400 British Journalist Stewart Harris, who opposes U.S. policy in Vietnam and declares that "my instinct is not to sustain it by writing propaganda," recently visited Hue' and vicinity to investigate the executions. Last week he reported his findings in the Times of London:

The North Vietnamese army and the Viet Cong executed many Vietnamese, some Americans and a few other foreigners during the fighting in and around Hue. I am sure of this after spending several days in Hue investigating allegations of killings and torture. I saw and photographed a lot for myself, but inevitably I relied on many civilians and soldiers, Vietnamese, Americans, Australians and others. All seemed honest witnesses, telling the truth as they believed it.

On a lovely sunny afternoon in the green valley of Nam Hoa, about ten miles southwest of Hue, I was with Warrant Officer Ostara, an Australian adviser with the South Vietnam army standing on the sloping sides of a recently dug hole. In the bottom were rush mats over sheets of plastics. Ostara drew them back and I saw two bodies, dead Vietnamese, with their arms tied behind their backs just above the elbows. They had been shot through the back of the head, the bullet coming out through the mouth. The faces would have been difficult to recognize, but the

day before 27 women from the village walked out three miles carrying mattocks to dig for their missing husbands and sons, having heard about this patch of disturbed earth near the roadside. Ostara told me that the enemy had come through on their way to Hue. They had taken 27 men. Some were leaders and some were younger strong enough to be porters or even ancillary soldiers.

"Men were simply condemned by drumhead courts and executed as enemies of the people," said Bob Kelly, the senior province adviser in Thua Thien province. "These were the leaders, often quite small men. Others were executed when their usefulness ceased, or when they didn't Cooperate they were shot for their trouble. Some of my staff were badly mutilated, but I am inclined to believe this was done after they were killed. Their hands were tied and they were shot behind the head I helped to dig one body out, but I have been told by Vietnamese whom I respect that some people were buried alive."

Lieut. Gregory Sharp, an American adviser with the Vietnam 21st Ranger Battalion, told me that his men had come across about 25 new graves in a cemetery five miles east of Hue on March 14. From half a dozen of the graves the heads were sticking up out of the sandy soil and, according to Sharp, "there wasn't much left of them-buzzards and dogs, I suppose. Some had been shot in the head and some hadn't. They had been buried alive. I think. There were sort of scratches in the sand in one place, as if someone had clawed his way out." At Quan Ta Ngan three Australian warrant officers saw seven men in one of three graves they found. The seven. I was told, had been shot one after the other, through the back of the head, hands tied.

Thường

Số: 09/TV-68.

Kính gửi: Các H.V, Các K.

HOA

Say 10-2, TV.TU
điểm đánh giá tình hình
hoạch công tác tới.

I.- Học tập NQ.TWC.-

II.- Kiểm điểm đánh giá

A. Về tài: Mặc dù nhàn
tốt, một bộ phận lực lượng
trên xuống dưới, từ hệ quan
khẩn trương vượt khó khăn, t
tâm trong chiến đấu và công
sau:

1.- Về quân sự: Liên ti
iên trưởng Thu-đức và một
p. xã và trong 2 thị trấn. Ch
bi lớn của địch ở Lộc-an lo
ảnh phá cắt đứt giao thông
trên hàng, bức rút một số đơn

Theo số liệu chưa đầy đủ
n (kể cả tỵ, nguy và chủ hật
số địch bị diệt ở thị trấn
học lỏng và chủ-lâm, đã ốc-k
t và bán hủy gần tua, cấn
xe học thép, 3 trực thăng, 1
1 công. Khẩn trương và bức rút

Mệnh lệnh tổng tấn công phổ biến quá khản trương, nhưng -
mỗi chúng ta đều bộ Quân và dân ta rất quyết tâm tranh thủ thời gian
khắc phục khó khăn chấp hành mệnh lệnh của Đảng đúng như giờ
định, đã giành thắng lợi bước đầu to lớn. Dịch đang suy yếu bị tiêu
diệt, tiêu hao nặng, đơn nặc chúng ở Cần-địch đánh và liệt đơn bắt, chỉ
khu vực nơi bị tiêu diệt, số rơi rút chạy về gặp khu quân nhiều trực
tính thêm rất hoàn mang lũng lũng ta tại triển vọng post triển này
càng lớn, các mũi tấn công đều quyết tâm bám trụ và tiếp tục giành
thắng lợi. Ai và ki nhiệt liệt hoan, ngấm các đơn chỉ trong đơn
bộ quân và dân trong. a. Trước tình hình này, tôi gởi chỉ thị của K
t bị xin nhắc các đơn; chỉ cần nắm vững nhưng vấn đề trong chỉ đạo
như sau:

1)- Cần quan niệm đây là 1 giai đoạn tiến công, không phải là
1 cuộc chiến đấu, trong vài 3 ngày, nên phải chuẩn bị đầy
đủ tinh thần và lực lượng vật chất để đưa vào chiến đấu khi
hoàn toàn.

Trong giai đoạn này phải tấn công liên tục liên cường dù
cần tháo tạo, tấn công đơn độc giành thắng lợi sớm chừng nào tốt chừng
này. Về giành thắng lợi bước đầu ở Cần-địch cần nắm vững các
tư toàn liên-tây và liên-lâm, nhưng địch ngoài số ra sức phản kích,
nên ta phải chuẩn bị sẵn sàng tấn công mạnh đơn độc, phải bám trụ
và tiếp tục triển khai cho dứt địch cho kỹ được 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10
giằng co ở liệt trong khi đó thì ta có nhiều điều kiện rất thuận
lợi, phát triển lực lượng, cấn, thành công. So số trong chỉ đạo phải
chặt chẽ.

- Phải cố quyết tâm thật cao, chỉ có tiến không lùi đến khi
sinh để giành thắng lợi trong giai đoạn tấn công này, số bị sinh bấp
chênh do dự không bám trụ lại hoặc rút ra lẹm lẹm.

- Phải quân triệt giai đoạn tấn công này có thể kéo dài ở
từng đơn vị và 1, 2, 3 hoặc 4 tháng, các đơn này ta phải tiến
công liên tục đơn độc công đánh công xạ tận tận tận tận tận tận tận

- Trong tấn công, phải tập trung sức diệt 1, 2 đơn cho kỹ
được đều đều diệt như ở đơn, (đơn bộ) và các đơn khu, tỉnh, Trung
bộ. 1 đơn hay kho tàng, nhất là những kho vũ khí v.v... Trong thời r
sức học, vậy cần chú ý các tiêu điểm của lực này này. 1 mũi tấn c
đang quan trọng ở các đơn này có tiêu hao diệt viên lên hết hợp lực
được tập trung tiêu diệt chúng.

2)- Trong khi ta dồn sức tấn công K, T phải lặt vặt ở
vùng nông thôn; tốt hơn hết là giữ gìn đơn công diệt
diệt, không nên chỉ thấy tấn công viên mà lại đẩy mạnh diệt
nắm vững; thời cơ này để giải phóng hoàn toàn nông thôn các
khu vực này giúp công trong tình hình này là phải nắm
nắm thôn cho vững, giải phóng thị xã, thị trấn rồi thì nông
đơn, có biến

đ : /CT

C H I T H I

BIỆM VỤ YÊU CẦU CÔNG TÁC PHỤ KÝ TƯ HẠY
LÊN QUOI THANG 1-1968.

Đã quốc Mỹ tiểu ban chấp hành cục bộ ở miền Nam ngay càng thất
bại chúng đi vào thế bế tắc nghiêm trọng, tạo cho ta cơ hội khá nặng
đánh bại chúng.

Đã thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương, c
khải quyết XU tháng 11/1967 phục vụ cho việc thực h
phương châm của Đảng.

1. Phát huy thắng lợi, đẩy nhanh đấu tranh chính trị
vĩnh viễn và sự giúp đỡ của nhân dân thực hiện 4 mục tiêu
đất đai, đẩy nhanh phong trào thi đua, thị trấn vùng yên
tiếp cách mạng cùng cô và mở rộng vùng ta xây dựng thực
lợi quyết định trong thời gian ngắn.

Captured Viet Cong's
secret documents
admitting battle defeats

Tài liệu Việt Cộng học tập
về những thất bại sau Tết
Mậu Thân

Soon after arriving in Hue' I went in a Jeep with three Viet Nam officers to inspect sites where the bodies of executed men were said to have been found. We went first to Gia Hoi high school in District Two, east of the citadel. Here 22 new graves had been found, each containing between three and seven bodies. It is still a horrifying place. The officers told me that the bodies had been tied and, again. Most had been shot through the head, but "some had been buried alive."

There are about 40,000 Roman Catholic Vietnamese in Hue'. What happened to them? About three-quarters of the Roman Catholics in Hue' live in Phu Cam, on the southern outskirts of the city. They resisted strongly when the enemy came in, and some were executed. Four Viet Nam priests were taken away and three foreign priests were killed. Two French priests were actually given permission by the Viet Cong to return to Phu Cam and help the sisters-and then they were shot on the way back. Another French priest was executed, perhaps because he was chaplain to the Americans.

Summing up all this evidence about the behavior of the Viet Cong and the North Vietnamese army in Hue one thing is abundantly clear and ought to surprise no one. They put into practice, with their usual efficiency the traditional Communist policy of punishing by execution selected leaders who support their enemies. In Hue, as elsewhere, they were unable on the whole to capture and execute the more important officials, because these men were careful to protect themselves in heavily fortified compounds, defended by soldiers and police. In Hue, as elsewhere, the more defenseless "little people" were the victims - the village and hamlet chiefs, the teachers and the policemen.

Already most of these positions have been filled again, and I find it impossible to write adequately about the courage of men who succeed the executed.

The world renown historian, Stanley Karnow, and an authority in the Vietnam War History has revealed many details of the Tet offensive and the Hue massacre:

Five months before, as they began to prepare for the assault planners and their intelligence agents inside the city compiled two lists. One detailed nearly two hundred targets ranging from such installations as government bureaus and posts to the home of the district chief's concubine. The other contained the names of "cruel tyrants and reactionary elements," a rubric covering civilian functionaries, army officers, and nearly anybody else linked to the South Vietnamese regime as well as uncooperative merchants, intellectuals and clergymen. Instructions were also issued to arrest Americans other foreigners except for the French-presumably because President de Gaulle had publicly criticized U.S. policy in Vietnam.

Vietcong teams, armed with these directives, conducted house to house searches immediately after seizing control of Hue, and they were merciless. During the months and years that followed, the remains of approximately three thousand people were exhumed in river beds, coastal salt flats, and jungle clearings. The victims had been shot or clubbed to death, or buried alive. Paradoxically, the American public barely noticed these atrocities, preoccupied as it was by the incident at Mylai-in which American soldiers had massacred a hundred Vietnamese peasants, women and children among them. Revisiting Vietnam in 1981, I was able to elicit little credible evidence from the Communists to clarify the episode.

Captured in the home of Vietnamese friends, Stephen Miller of the U.S. Information Service was shot in a field behind a Catholic seminary Dr. Horst Gunther Krainick, a German physician teaching at the local medical school, was seized with his wife and two other German doctors and their bodies were found in a shallow pit. Despite their instruction to spare the French, the Communists arrested two Benedictine missionary, shot one of them, and buried the other alive. They also killed Father Buu Dong, a popular Vietnamese Catholic priest who had entertained Vietcong agents in his rectory,

where he kept a portrait of Ho Chi Minh - telling parishioners that he prayed for Ho because "he is our friend too." Many Vietnamese with only the flimsiest ties to Saigon regime suffered as well Pham Van Tuong, a part-time janitor at a government office, was gunned down in his front yard along with his two small children. Mrs. Nguyen Thi Lao, a cigarette vendor, was presumably executed because her sister worked in a government bureau. Anyone resisting arrest was promptly killed, but those who surrendered to the Communists often fared no better. Five South Vietnamese officers, who emerged from their hiding place without a fight, were taken to a high school playground and each shot in the head. Many people disappeared after submitting to Vietcong promises of a quick release, as one woman later recalled: "The Communists came to our house and questioned my father who was an elderly official about to retire. Then they went away returning afterward to say that he had to attend a study session that would last only ten days. My mother and I were worried because the Communists had arrested his father in just that way in 1946. Like his father my father never came back."

Stanley Karnow, "Vietnam a History", Viking Press, NY, 1983, p. 530-531

The short coverage of the Hue offensive in "The Vietnam Experience" published by Boston Publishing Company, briefly mention the massacre.

The full story of what happened in Hue between January 31 and February 25, 1968, may never be known. But the preponderance of evidence, including the testimony of many survivors, indicates that Communist forces did in fact carry out systematic assassinations. The most persuasive case is that made by reporter Don Oberdorfer of the Washington Post in his authoritative work, *Tet!* Following up rumors of large-scale executions behind enemy lines, Oberdorfer made three visits to Hue - one during the battle, another just after, and a third in December 1969 "to reconstruct the experiences of the Hue people". Their pseudonymous accounts of the fates of relatives, neighbors, and friends - some of

which have been recounted in this chapter - left no doubt in Oberdorfer's mind that mass executions have been carried out by the communists.

Clark Dougan & Stephen Weiss, "The Vietnam Experience 1968", Boston Publishing Company, Boston, MA, p. 36

In the "Aftermath" chapter of the "Battle for Hue", Keith William Nolan reports his finding:

Soon after the battle, the South Vietnamese government initiated Operation Recovery, a 90-day relief and reconstruction effort aimed at the entire I Corps, but focused primarily on Hue. It brought food, clothing, shelter, and medical attention to that city's estimated 116,000 refugees (out of a population of 140,000). By the end of the year, life in Hue was relatively back to normal. As Major Swenson noted, "My final duties as liaison officer entailed taking visitors to Task Force X-RAY through the city on a guided tour. The city was not destroyed in the Tet Offensive. It was damaged, but still beautiful."

The war had finally come to the people of Hue - and they paid the price. As Hue pulled itself out of the mess, one bloody sidelight of the battle was uncovered, something worse than refugees and cross-fire deaths: the Viet Cong and North Vietnamese had massacred many of the people of Hue during their occupation. Over the years, the evidence was collected in bits and pieces; the discovery of mass graves, captured communist documents, statements by prisoners of war. It was learned that with the typical cold-blooded efficiency of the Communists, the VC had gone into Hue with lists of so-called Enemies of the People. Those marked included government officials, city administrators, intellectuals, teachers, college students, soldiers, foreigners - and their families - all those suspected of being potential enemies of the communist cause. There was one other category: all those who could identify the VC infrastructure now that it had surfaced for the Tet Offensive. That could include any innocent bystander. The people were rounded up and some were executed in the city. When the fight was obviously being lost by the VC, they marched

their political prisoners outside the city to different sites and killed them. Some were buried alive. Great pains were taken by the Communists to conceal their work, and it took a year for the allies to put the pieces together. The South Vietnamese government finally recovered three thousand bodies in mass graves around Hue. Another two thousand people were still unaccounted for.

Keith William Nolan, "Battle for Hue", Presidio Press 1983, p. 183-184



*VC used the streets of Hue as a temporary fire-base
Việt Cộng dùng phố xá Huế làm căn cứ*

Conclusion

Of the last half century, Vietnamese are the least fortunate people. During the Second World War, Vietnamese were caught in the power struggle between the French and the Japanese with a famine that claimed more than a million people. From 1946 to 1975 many more became victims of the Anti-French war, followed by the Vietnam conflict.

Besides incidental victims of the war, many lives were needlessly sacrificed for the so called "Communist Revolutions", namely:

- The Land Reform in the 50' s.
- The Communist terrorism campaigns in the 60' s, with the Hue massacre at its height.
- The Communist cruel policies that caused countless suffering and dead in concentration camps throughout the country; and the loss of human lives at sea in search of freedom.

In the wake of the demise of Communism in Vietnam, Hanoi will have to admit its crimes against the Vietnamese people under the Land Reform policy and its brutal policy in South Vietnam during the first years after 1975. In the area of respecting human lives, social equality, and keeping its promises, the Communist regime remains where it was 30 years ago. This is the reason why people continue to be oppressed and terrorized.

The understanding and remembering of what actually happened in the Mau Than massacre will help in the effort to bring the crime of the past to light - in hope of preventing it from recurring in the future.

Finding the criminals that were responsible for the Mau Than massacre will not only console the victims' soul, but also prevent those who are in charge of Vietnam from repeating these crimes.

May this document be a contribution to the effort of keeping any individual from using the name of a doctrine, a political party or a government as an excuse to violate people's fundamental human rights. Disregard for Human Rights easily leads to the crimes against humanity. Vietnamese Communist Party must admit its crimes in the past half century, particularly those of the Mau Than Massacre.



ARVN soldiers cheer as the South Vietnamese flag once again flies over the Citadel on February 24, 1968
 24/2/1968: Quốc kỳ của VNCH tung bay phát phới sau khi tái chiếm lại Cổ thành Huế

Thay Lời Kết

Nhìn vào hơn nửa thế kỷ gần đây, người dân Việt Nam quả thật đã là những người thiếu may mắn. Trong thế chiến thứ hai, Việt Nam đã có hơn một triệu người chết trong một trận đói khủng khiếp do các phe lâm chiến gây nên... Rồi từ năm 1946 tới năm 1975, có biết bao nhiêu người khác đã là nạn nhân của các cuộc chiến Pháp Việt và Nam Bắc xảy ra tiếp đó. Ngoài các nạn nhân do bom đạn gây nên, cũng lại có biết bao người Việt khác đã bị thiệt mạng do chủ trương bạo lực cách mạng của đảng Cộng Sản Việt Nam gồm: - Cuộc cải cách ruộng đất vào thập niên 50. - Cuộc chiến khủng bố vào thập niên 60 mà cao điểm là cuộc thảm sát Mậu Thân.- Chính sách cai trị hà khắc đã tạo nên biết bao nạn nhân trong các trại cải tạo và các cuộc vượt thoát tìm tự do trên mặt biển. Với sự phá sản của chủ nghĩa Cộng Sản, nhà nước "Cộng Sản Việt Nam" đã phải thú nhận những nhầm lẫn trong cải cách ruộng đất và phải chính thức từ bỏ chính sách hà khắc mà họ đã áp dụng khi mới chiếm được Miền Nam Việt Nam vào thập niên 70. Nhưng, trên phương diện tôn trọng sinh mạng của người dân, tôn trọng lẽ phải và tôn trọng chính những lời cam kết của họ, thì những người Cộng Sản Việt Nam vẫn còn ở tình trạng như cách đây 30 năm. Đó là lý do khiến hiện nay vẫn còn nhiều người Việt Nam tiếp tục bị đảng Cộng Sản đàn áp và khủng bố. Chính bởi vậy, tìm hiểu và ghi nhớ những gì đã xảy ra trong vụ thảm sát Mậu Thân là góp phần soi rọi vào một lỗi lầm trầm trọng trong quá khứ, lỗi lầm có được mang ra ánh sáng thì mới có hy vọng sẽ không tái phạm trong tương lai. Tìm ra được những kẻ nào đã có trách nhiệm trong các cuộc tàn sát đẫm máu trước đây không những là việc làm an ủi vong linh các người Việt đã bị tàn sát, mà còn là phương thức ngăn cản hành động tội ác của những ai đang nắm guồng máy quyền lực hiện nay tại Việt Nam. Tập tài liệu này hy vọng sẽ là một đóng góp để chống lại những ai nhân danh một chủ nghĩa, một đảng hay một nhà nước để xâm phạm những quyền căn bản của con người. Chính thái độ coi thường nhân quyền này sẽ dễ dàng dẫn tới hành động xâm phạm mạng sống của người dân, một tội ác mà đảng Cộng Sản Việt Nam phải nhận trách nhiệm trong suốt nửa thế kỷ qua, đặc biệt là trong vụ thảm sát Mậu Thân cách đây 30 năm■



These girls tearfully watched the funeral of their father who was executed by the Vietcong in 1968 Hue Massacre.

Hai bé gái thường khóc theo đám táng cha, người đã bị Việt cộng hạ sát trong biến cố 1968 Huế.